ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HƯNG HÀ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /ĐA-UBND	*Hưng Hà, ngày tháng năm 2026*

Dự thảo

ĐỀ ÁN
THÀNH LẬP PHƯỜNG HƯNG HÀ THUỘC TỈNH HƯNG YÊN TRÊN CƠ SỞ NGUYÊN TRẠNG ĐỊA GIỚI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH XÃ HƯNG HÀ

Phần thứ nhất
CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP PHƯỜNG HƯNG HÀ THUỘC TỈNH HƯNG YÊN TRÊN CƠ SỞ NGUYÊN TRẠNG ĐỊA GIỚI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH XÃ HƯNG HÀ

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ về việc Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Kết luận số 212-KL/TW ngày 18/11/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí Thư về định hướng xây dựng tiêu chuẩn của đơn vị hành chính, phân loại đơn vị hành chính và phân loại đô thị; Kết luận số 224-KL/TW ngày 08/12/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên, nhiệm kỳ 2025-2030;

- Thông báo số 571-TB/TU ngày 12/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả rà soát sơ bộ tiêu chuẩn các xã thành lập phường thuộc tỉnh Hưng Yên năm 2026;

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hưng Hà, nhiệm kỳ 2025-2030;

2. Căn cứ pháp lý

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 (sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 144/2025/QH15);

- Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09/01/2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 252/2025/QH15 ngày 10/12/2025);

- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

- Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025;

- Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

- Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính;

- Nghị định số 321/2025/NĐ-CP ngày 16/12/2025 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến Nhân dân về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính;

- Quyết định số 1735/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 891/QĐ-TTg ngày 22/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 04/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (điều chỉnh tại Quyết định số 612/QĐ-TTg ngày 04/4/2026);

- Quyết định số 365/TTg-TCCV ngày 06/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập đơn vị hành chính đô thị;

- Công văn số 2705/BNV-CQĐP ngày 25/3/2026 của Bộ Nội vụ về việc phân loại, lập hồ sơ bản đồ địa giới, công bố số liệu diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính và thành lập đơn vị hành chính đô thị;

- Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc công bố danh mục đô thị loại II, loại III và phường đạt trình độ phát triển đô thị đối với đơn vị hành chính trong đô thị loại II, loại III được chuyển tiếp tiếp theo Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

- Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 21/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về thành lập các phường trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026.

II. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP PHƯỜNG HƯNG HÀ

Xã Hưng Hà nằm ở khu vực trung tâm và là 01 trong 104 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hưng Yên, có vị trí địa lý cụ thể như sau: Phía Đông giáp xã Thần Khê; phía Tây giáp xã Lê Quý Đôn và xã Tiên La; phía Nam giáp xã Tiên Hưng và xã Hồng Minh; phía Bắc giáp xã Diên Hà. Theo số liệu tính đến ngày 31/12/2025, xã Hưng Hà có 38,94 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 54.857 người.

Năm 2025 là năm bản lề, cả hệ thống chính trị tỉnh Hưng Yên nói chung và xã Hưng Hà nói riêng tập trung cao độ trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tăng trưởng 02 con số bền vững, lan tỏa mô hình phát triển hiệu quả trong bối cảnh tình hình chính trị, kinh tế thế giới, khu vực có nhiều biến động phức tạp, khó lường; nhiều diễn biến chưa từng có tiền lệ, vượt khỏi khả năng dự báo với một loạt thách thức, từ sụt giảm tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội, nợ xấu gia tăng, kim ngạch thương mại - đầu tư ảm đạm, cho tới những hệ lụy không mong muốn của bất ổn địa chính trị và các thách thức an ninh phi truyền thống. Trong bối cảnh đó, ngay từ đầu năm, xã Hưng Hà đã tập trung chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, văn bản của Chính phủ, Bộ ngành Trung ương và của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 theo từng tháng, từng quý nên hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã ổn định, đời sống người dân, thu nhập người lao động không ngừng được cải thiện và nâng cao.

Xã Hưng Hà có địa hình bằng phẳng, điều kiện tự nhiên và vị trí địa lý thuận lợi, nên trong những năm qua, cùng với sự phát triển chung của khu vực, kinh tế - xã hội của xã Hưng Hà có bước phát triển mạnh mẽ; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng nhanh tỷ trọng các ngành thương mại, dịch vụ, công nghiệp, xây dựng và giảm dần tỷ trọng ngành nông nghiệp; thu ngân sách đạt và vượt kế hoạch đề ra; hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội được đầu tư xây dựng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển của địa phương; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện và không ngừng nâng cao; tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Địa bàn xã là nơi thu hút các dự án đầu tư phát triển kinh tế, là nơi tập trung nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ quan, doanh nghiệp, trường học,... tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong quá trình phát triển, góp phần làm thay đổi mạnh mẽ diện mạo khu vực trung tâm tỉnh Hưng Yên nói chung và xã Hưng Hà nói riêng.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc xã Hưng Hà phát triển mọi mặt về kinh tế - xã hội đã làm phát sinh nhiều bất cập trong quản lý của chính quyền địa phương như: Quản lý kinh tế; quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc; quản lý kết cấu hạ tầng kỹ thuật; quản lý dân cư; phòng chống các tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự công cộng, cảnh quan và bảo vệ môi trường,... mô hình quản lý chính quyền

nông thôn như hiện nay không còn phù hợp với sự phát triển theo thời gian của xã Hưng Hà, đòi hỏi sự ra đời của một bộ máy chính quyền đô thị (phường thuộc tỉnh) nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển và quản trị của địa phương; đồng thời tiếp tục huy động các nguồn lực đầu tư, phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội theo định hướng quy hoạch khác đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tại các văn bản quan trọng như: **(1)** Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Bộ Chính trị đặt ra mục tiêu giai đoạn tới đẩy nhanh tốc độ và nâng cao chất lượng đô thị hoá, phát triển đô thị bền vững theo mạng lưới, hình thành một số đô thị, chuỗi đô thị động lực thông minh kết nối với khu vực và thế giới; kết cấu hạ tầng của đô thị, nhất là hạ tầng kỹ thuật khung và hạ tầng xã hội thiết yếu được xây dựng và phát triển đồng bộ, hiện đại; kinh tế khu vực đô thị tăng trưởng nhanh, hiệu quả và bền vững; chất lượng sống tại đô thị ở mức cao, bảo đảm đáp ứng cơ bản nhu cầu về nhà ở và hạ tầng xã hội cho cư dân đô thị; phát triển kiến trúc đô thị hiện đại, xanh, thông minh, giàu bản sắc, các yếu tố văn hóa đặc trưng được giữ gìn và phát huy. **(2)** Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đặt ra các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển chủ yếu 05 năm 2026 - 2030 là tỷ lệ đô thị hoá đến năm 2030 đạt trên 50%; phát triển hệ thống đô thị tập trung vào xây dựng đô thị xanh, thông minh, hiện đại, có bản sắc riêng, kết hợp hài hòa giữa truyền thống và sáng tạo; đồng thời chú trọng nâng cấp hạ tầng, cải thiện dịch vụ, đảm bảo an sinh, an toàn môi trường sống, hướng tới đô thị phát triển nhanh, bền vững và kết nối quốc tế; trong năm 2026 phát triển một số tỉnh trở thành thành phố, nâng cấp các xã đủ điều kiện trở thành phường. Đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, phát triển đô thị bền vững theo mạng lưới, hình thành một số đô thị, chuỗi đô thị động lực thông minh kết nối với khu vực và thế giới. **(3)** Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đặt mục tiêu đến năm 2030, tỷ lệ đô thị hóa của tỉnh đạt 50%. **(4)** Thông báo số 571-TB/TU ngày 12/5/2026 của Thường trực Tỉnh ủy về kết quả rà soát sơ bộ tiêu chuẩn các xã thành lập phường thuộc tỉnh Hưng Yên năm 2026; Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã định hướng phát triển xã Hưng Hà trở thành phường trong giai đoạn đến năm 2030; trong đó, khu vực thị trấn Hưng Hà (cũ) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt tiêu chí đô thị loại V và nay là đô thị loại III tại Quyết định định số 610/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc công bố danh mục đô thị loại II, loại III và phường đạt trình độ phát triển đô thị đối với đơn vị hành chính trong đô thị loại II, loại III được chuyển tiếp tiếp theo Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Do đó, việc thành lập phường Hưng Hà thuộc tỉnh Hưng Yên là cần thiết, phù hợp với hiện trạng phát triển kinh tế - xã hội và tốc độ đô thị hóa đang diễn ra nhanh trên địa bàn xã trong thời gian qua; tạo tiền đề pháp lý cho việc thiết lập mô

hình tổ chức bộ máy quản lý đô thị, giải quyết các bất cập trong quản lý của chính quyền địa phương; phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương, tiêu chuẩn đơn vị hành chính quy định tại Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15; phù hợp với các định hướng quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; là nguyện vọng thiết tha của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân trên địa bàn; góp phần tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội và nâng cao chất lượng đời sống của Nhân dân trên địa bàn.

Phần thứ hai
LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HƯNG HÀ THUỘC TỈNH HƯNG YÊN

I. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH

Vùng đất Hưng Hà nằm ở phía tây bắc tỉnh Thái Bình, thuộc khu vực đồng bằng châu thổ sông Hồng, được hình thành từ quá trình bồi tụ phù sa của hệ thống sông Hồng, sông Luộc và các con sông nội đồng qua hàng nghìn năm lịch sử. Thuở sơ khai, nơi đây là vùng đất thấp ven sông, nhiều bãi bồi, lau sậy và đầm trũng. Qua quá trình khai hoang, quai đê, trị thủy và lấn bãi của cư dân Việt cổ, vùng đất Hưng Hà dần trở thành khu vực trù phú với nền nông nghiệp lúa nước phát triển. Trải qua các thời kỳ lịch sử dựng nước và giữ nước, cư dân nơi đây đã tạo dựng nên vùng quê giàu truyền thống văn hóa, cách mạng, hiếu học và là vùng đất phát tích quan trọng của vương triều nhà Trần.

Thời kỳ phong kiến, vùng đất Hưng Hà ngày nay thuộc phủ Long Hưng, trấn Sơn Nam. Đây là vùng đất có vị trí quan trọng ở hạ lưu sông Hồng, giữ vai trò kết nối giao thương giữa các địa phương trong khu vực đồng bằng Bắc Bộ. Đến thời nhà Nguyễn, khu vực này thuộc các huyện của phủ Tiên Hưng và phủ Thái Ninh, tỉnh Nam Định. Sau khi thành lập tỉnh Thái Bình năm 1890 dưới triều vua Thành Thái, địa giới hành chính khu vực tiếp tục được điều chỉnh và thuộc tỉnh Thái Bình.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, chính quyền cách mạng bãi bỏ cấp phủ, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện và xã. Huyện Hưng Hà chính thức được thành lập theo Quyết định số 93-CP ngày 17/6/1969, trên cơ sở hợp nhất 02 huyện Duyên Hải, Hưng Nhân và sáp nhập thêm 5 xã của huyện Tiên Hưng thành huyện mới có tên là huyện Hưng Hà. Lúc này huyện Hưng Hà có 43 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc (An Đình, An Đồng, Bắc Sơn, Canh Tân, Cấp Tiến, Chí Hòa, Chi Lăng, Cộng Hòa, Dân Chủ, Đoan Hùng, Độc Lập, Đông Đô, Duyên Hải, Hiệp Hòa, Hòa Bình, Hoàng Đức, Hồng Hà, Hồng Lĩnh, Hồng Phong, Hùng Dũng, Kim Trung, Lam Sơn, Liên Hiệp, Minh Hòa, Minh Hồng, Minh Khai, Minh Tân, Phạm Lễ, Phúc Khánh, Tam Điệp, Tam Nông, Tân Mỹ, Tân Sơn, Tân Tiến, Tân Việt, Tây Đô, Thái Hưng, Thái Thịnh, Thống Nhất, Tiến Dũng, Trần Phú, Văn Cẩm và Văn Lang).

Ngày 18/12/1976, huyện Hưng Hà thực hiện điều chỉnh địa giới hành chính khi sáp nhập xã An Đình vào xã Thống Nhất nhằm tinh gọn đơn vị hành chính và

nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương. Tiếp đó, ngày 23/02/1977, Phủ Thủ tướng ban hành Quyết định số 618-VP18 về việc sắp xếp, hợp nhất nhiều đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện Hưng Hà. Theo đó, hợp nhất xã Minh Hồng và xã Hồng Phong thành xã Hồng Minh; hợp nhất xã Tiến Dũng và xã Hoàng Đức thành xã Tiến Đức; hợp nhất xã Phạm Lễ và xã Tân Mỹ thành xã Tân Lễ; hợp nhất xã Tam Điệp và xã Tam Nông thành xã Điệp Nông; hợp nhất xã Lam Sơn và xã Trần Phú thành xã Phú Sơn; hợp nhất xã Hòa Bình và xã Chi Lăng thành xã Bình Lăng. Đồng thời, hợp nhất xã Tân Việt (gồm các thôn Điềm, Gạo, Hà) với xã Hồng Hà thành xã Hồng An; hợp nhất phần còn lại của xã Tân Việt (thôn Phương La) với xã Thái Thịnh thành xã Thái Phương. Đối với xã Hiệp Hòa, hợp nhất các thôn Bùi Tịp, Nguộn, Tư Nam, Phú Lâm với xã Cấp Tiến thành xã Hòa Tiến; phần còn lại của xã Hiệp Hòa gồm hai thôn Lương và Me được hợp nhất với xã Tân Sơn thành xã Tân Hòa. Giải thể hai xã Hiệp Hòa và Tân Việt.

Ngày 21/6/1989, thành lập thị trấn Hưng Hà - thị trấn huyện lỵ của huyện Hưng Hà - trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã An Đồng. Ngày 16/5/2005, thành lập thị trấn Hưng Nhân trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số của xã Phú Sơn; đồng thời chia xã Bình Lăng thành hai xã Hòa Bình và Chi Lăng như trước đây. Sau lần điều chỉnh này, huyện Hưng Hà có tổng cộng 35 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 02 thị trấn (Hưng Hà, Hưng Nhân) và 33 xã (Bắc Sơn, Canh Tân, Chí Hòa, Chi Lăng, Cộng Hòa, Đoan Hùng, Độc Lập, Đông Đô, Duyên Hải, Hòa Bình, Hòa Tiến, Hồng An, Hồng Lĩnh, Hồng Minh, Kim Trung, Liên Hiệp, Minh Hòa, Minh Khai, Minh Tân, Phúc Khánh, Dân Chủ, Điệp Nông, Hùng Dũng, Tân Hòa, Tân Lễ, Tân Tiến, Tây Đô, Thái Hưng, Thái Phương, Thống Nhất, Tiến Đức, Văn Cẩm, Văn Lang).

Trước thời điểm sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025, khu vực xã Hưng Hà lúc bấy giờ bao gồm khu vực thị trấn Hưng Hà và các xã Hòa Bình, Minh Khai và Thống Nhất, Kim Trung, Hồng Lĩnh, Văn Lang thuộc huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Ngày 12/6/2025, Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Theo đó, sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Thái Bình và tỉnh Hưng Yên thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Hưng Yên. Ngày 16/6/2025, Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1666/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025. Theo đó, sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Hưng Hà và các xã Hòa Bình, Minh Khai và Thống Nhất, Kim Trung, Hồng Lĩnh, Văn Lang thành xã mới có tên gọi là xã Hưng Hà và tồn tại cho đến ngày nay.

II. HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN

1. Vị trí địa lý, địa giới hành chính và vai trò chức năng

a) Vị trí địa lý, địa giới hành chính

Xã Hưng Hà nằm ở trung tâm và là 01 trong 104 đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Hưng Yên, có vị trí địa lý cụ thể như sau: Phía Đông giáp xã Thần Khê;

phía Tây giáp xã Lê Quý Đôn và xã Tiên La; phía Nam giáp xã Tiên Hưng và xã Hồng Minh; phía Bắc giáp xã Diên Hà.

b) Vai trò chức năng

Theo Đồ án Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1735/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ, khu vực xã Hưng Hà thuộc Không gian kinh tế - xã hội khu vực ngoại biên chịu ảnh hưởng lan tỏa từ các hoạt động kinh tế - xã hội, đặc biệt là phát triển công nghiệp, dịch vụ từ vùng thủ đô Hà Nội; tập trung phát triển các loại hình chức năng có liên kết chặt chẽ với các địa bàn liền kề; xây dựng chuỗi các đô thị - công nghiệp gắn các hành lang giao thông và vành đai vùng Thủ đô Hà Nội. Thu hút các hoạt động công nghiệp, dịch vụ, đô thị. Ngoài ra, khu vực xã Hưng Hà còn được định hướng là địa điểm tiềm năng đầu tư, phát triển thành khu du lịch cấp tỉnh, phát triển dịch vụ đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị, công nghiệp. Phát triển đa dạng các sản phẩm, loại hình du lịch văn hóa tâm linh, du lịch sinh thái khoáng nóng, dịch vụ thể thao cao cấp, cảnh quan ven sông Hồng. Xã còn được định hướng là khu phát triển thương mại - dịch vụ, logistics với hệ thống đường giao thông đi qua địa bàn xã, là Trục động lực phát triển kết nối khu cảng biển với các cửa ngõ quan trọng của tỉnh. Với vai trò là trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, đầu mối giao thông, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực phía Bắc tỉnh Thái Bình cũ.

Theo điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, xã Hưng Hà nằm ở khu vực trung tâm, hội tụ đầy đủ các điều kiện thuận lợi nhất về vị trí, hạ tầng, liên kết vùng và tiềm năng thu hút đầu tư, được xác định là vùng động lực tăng trưởng cao của tỉnh Hưng Yên; đóng vai trò là trung tâm phát triển công nghiệp - đô thị - dịch vụ - logistics công nghệ cao của tỉnh, cửa ngõ giao thương chiến lược kết nối trực tiếp vùng Thủ đô với khu vực đồng bằng ven biển; là hạt nhân công nghiệp công nghệ cao, trung tâm đổi mới sáng tạo và logistics liên vùng, đồng thời là nơi hình thành các khu đô thị hiện đại, trung tâm thương mại, dịch vụ cấp vùng, tạo động lực lan tỏa phát triển cho toàn bộ tỉnh Hưng Yên. Được định hướng phát triển theo trục hành lang công nghiệp - đô thị - dịch vụ; phát triển theo mô hình đô thị thông minh - xanh - hiện đại, gắn với hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, kết hợp hài hòa giữa sản xuất công nghiệp, dịch vụ, thương mại và không gian sống đô thị chất lượng cao; trở thành trung tâm phát triển kinh tế tri thức, với các khu nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, cơ sở giáo dục, đào tạo nghề và khu công nghệ cao. Ngoài ra, xã Hưng Hà còn được định hướng phát triển thành phường trong giai đoạn đến năm 2030; trong đó, khu vực thị trấn Hưng Hà (cũ) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt tiêu chí đô thị loại V và nay là đô thị loại III tại Quyết định định số 610/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc công bố danh mục đô thị loại II, loại III và phường đạt trình độ phát triển đô thị đối với đơn vị hành chính trong đô thị loại II, loại III được chuyển tiếp tiếp theo Nghị quyết số

111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Diện tích tự nhiên và cơ cấu các loại đất

Theo kết quả thống kê diện tích đất đai năm 2025, xã Hưng Hà có 38,94 km^2 diện tích tự nhiên. Trong đó:

2.1. Đất phi nông nghiệp là 10,86 km^2, gồm:

a) Đất ở là 3,60 km^2;

b) Đất công trình công cộng là 0,39 km^2;

c) Đất cây xinh công cộng là 0,25 km^2;

d) Đất giao thông là 4,51 km^2;

đ) Đất quốc phòng, an ninh là 0,03 km^2;

e) Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp là 0,37 km^2;

f) Đất tôn giáo là 0,15 km^2;

g) Đất nghĩa trang, nhà tang lễ là 0,64 km^2;

h) Đất có mặt nước chuyên dùng là 0,15 km^2;

i) Đất giao thông đối ngoại là 0,65 km^2;

k) Đất cây xanh chuyên dụng là 0,12 km^2;

2.2. Đất nông nghiệp là 26,23 km^2, gồm:

2.3. Đất chưa sử dụng là 0,08 km^2.

2.4. Đất khác là 1,77 km^2;

3. Dân số, cơ cấu lao động và thành phần dân cư

a) Dân số

Theo số liệu tính đến ngày 31/12/2025 do Công an xã Hưng Hà cung cấp, xã Hưng Hà có quy mô dân số là 54.857 người, trong đó dân số thường trú là 54.331 người và dân số tạm trú là 526 người.

b) Cơ cấu lao động

Theo kết quả thống kê năm 2025, tổng số người trong độ tuổi lao động trên địa bàn xã (từ 15 đến 60 tuổi) là 28.649 người, chiếm 52,73% tổng dân số của xã. Trong đó: tổng số lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế là 28.242 người, chiếm tỷ lệ 98,58% lao động trong độ tuổi.

Về cơ cấu lao động trên địa bàn xã: Lao động nông, lâm nghiệp và thủy sản là 5.931 người, chiếm tỷ lệ 21,00%; lao động công nghiệp và xây dựng là 14.080 người, chiếm tỷ lệ 49,85%; lao động thương mại - dịch vụ là 8.231 người, chiếm tỷ lệ 29,14%. Như vậy, lao động phi nông nghiệp trên địa bàn xã năm 2025 là 22.311 người, chiếm tỷ lệ 79,00%.

c) Thành phần dân cư

Trên địa bàn xã Hưng Hà chủ yếu là người Kinh. Dân cư trên địa bàn xã phân bố không đều, chủ yếu tập trung tại khu vực trung tâm xã của các xã cũ trước khi sắp xếp, dọc Quốc lộ 39A và các tuyến đường chính trên địa bàn xã.

4. Hiện trạng phát triển kinh tế

Năm 2025, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình thị trường tài chính, tiền tệ biến động, lạm phát, thiên tai, bão lũ, thời tiết cực đoan diễn biến phức tạp,... Trước bối cảnh đó, được sự quan tâm chỉ đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã Hưng Hà đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các chủ trương, chính sách, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh; nắm chắc tình hình, chủ động có giải pháp ứng phó, thích ứng linh hoạt, kịp thời, chắc chắn trước các vấn đề phát sinh; tiếp tục đổi mới, sáng tạo, đột phá, quyết liệt chỉ đạo, điều hành trên tất cả các lĩnh vực: công tác thu chi ngân sách, đẩy mạnh rải ngân vốn đầu tư công; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy chuyển đổi số; giải quyết khó khăn, vướng mắc; rà soát các điểm nghẽn, rào cản để có giải pháp tháo gỡ kịp thời. Với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị từ xã đến thôn, sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội của xã năm 2025 phát triển khá trên tất cả các lĩnh vực.

4.1. Chỉ tiêu phát triển kinh tế

a) Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn xã Hưng Hà năm 2025 theo giá so sánh đạt 3.874,62 tỷ đồng, tăng 15,05% so với cùng kỳ năm 2024; trong đó, giá trị sản xuất ngành công nghiệp - xây dựng đạt 3.570,52 tỷ đồng, tăng 19,41%; thương mại - dịch vụ đạt 1.547,90 tỷ đồng, tăng 12,54%, nông - lâm - thủy sản đạt 1.109,03 tỷ đồng, tăng 5,91% so với cùng kỳ năm 2024. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã giai đoạn 2023 - 2025 bình quân đạt 13,00%, trong đó: năm 2023 tăng 12,08%, năm 2024 tăng 12,09% và năm 2025 tăng15,05%.

Giá trị sản xuất các ngành của xã Hưng Hà giai đoạn 2023 - 2025:

Chỉ tiêu/năm	2023	2024	2025
GTSX theo giá so sánh 2010 (tỷ đồng)	**3.143,56**	**3.437,63**	**3.858,25**
Thương mại - Dịch vụ	742,83	813,85	913,22
Công nghiệp - Xây dựng	1.787,34	2.001,81	2.305,65
Nông - Lâm - Thủy sản	613,40	621,98	639,39
GTSX theo giá hiện hành (tỷ đồng)	**4.828,92**	**5.412,60**	**6.227,45**
Thương mại - Dịch vụ	1.244,95	1.375,40	1.547,90
Công nghiệp - Xây dựng	2.650,44	2.990,11	3.570,52
Nông - Lâm - Thủy sản	933,53	1.047,10	1.109,03

b) Cơ cấu kinh tế của xã chuyển dịch tích cực theo hướng giảm nhanh tỷ trọng ngành nông - lâm - thủy sản, đồng thời tăng nhanh tỷ trọng ngành thương mại - dịch vụ và công nghiệp - xây dựng, trong đó năm 2025: khu vực thương mại - dịch vụ chiếm 23,59%, khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 59,87% và khu vực nông - lâm nghiệp - thủy sản chiếm 16,54% trong cơ cấu kinh tế của xã.

c) Giai đoạn 2023-2025, thu nhập của người dân trên địa bàn xã tiếp tục tăng cao, đời sống người dân ngày càng cải thiện đáng kể; trong đó, năm 2023 là 66,50 triệu đồng/người/năm, năm 2024 là 72,10 triệu đồng/người/năm, năm 2025 là 79,25 triệu đồng/người/năm.

d) Tổng thu ngân sách trên địa bàn xã Hưng Hà năm 2025 đạt 828,89 tỷ đồng; tổng chi ngân sách năm 2025 đạt 800,25 tỷ đồng, trong đó chi thường xuyên đạt 314,07 tỷ đồng, chi đầu tư phát triển đạt 376,10 tỷ đồng. Cân đối có dư.

đ) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều bình quân giai đoạn 2023 - 2025 của xã Hưng Hà là 1,41%, trong đó: năm 2023 là 1,64%, năm 2024 là 1,32% và năm 2025 là 1,28%.

4.2. Phát triển các ngành, lĩnh vực

a) Về sản xuất nông - lâm - thủy sản; công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường và phòng chống thiên tai

** Sản xuất nông - lâm - thủy sản*

Giá trị sản xuất nghành nông nghiệp ước đạt 597 tỷ 400 triệu đồng, tăng 2,97% so với năm 2024 (vượt 0,24% kế hoạch). Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu thời vụ, giống cây trồng theo hướng tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả; cơ giới hóa được áp dụng nhiều khâu trong sản xuất; chỉ đạo sản xuất trồng trọt theo kế hoạch; công tác gieo cấy lúa bảo đảm đúng thời vụ, thực hiện tốt công tác phòng trừ sâu bệnh. Tổng diện tích gieo trồng lúa ước tính 4.115,03 ha, năng suất đạt cao. Tổng diện tích cây màu gieo trồng 1.422,92 ha gồm các loại cây màu chủ yếu như: Dược liêu, ngô, khoai lang, dưa bí, đậu đỗ, lạc, rau các loại,... sản lượng, giá bán các loại rau màu ở mức tương đương so với cùng kỳ năm trước. Diện tích cây ăn quả 95,25 ha. Công tác quy hoạch, đồn điền đổi thửa và tích tụ, tập trung ruộng đất được tập trung chỉ đạo thực hiện. Tổng giá trị trồng trọt ước đạt 266 tỷ 048 triệu đồng.

Sản xuất chăn nuôi theo hướng bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, ước đến cuối năm 2025, dàn trâu bò 1.190 con, tăng 30%; đàn lợn 13.020 con, tăng 30%; đàn gia cầm 212,663 nghìn con, tăng 20% so với năm 2024. Công tác giám sát, kiểm soát dịch bệnh, tiêm vắc xin, vệ sinh tiêu độc khử trùng cho đàn gia súc, gia cầm được thực hiện theo quy định; tập trung kiểm soát bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Chăn nuôi gia trại, trang trại tiếp tục được phát triển góp phần đưa tổng giá trị chăn nuôi năm 2025 trên địa bàn xã ước đạt 301 tỷ 883 triệu đồng.

Diện tích nuôi trồng thủy sản trong khu dân cư và các khu vực chuyển đổi tiếp tục được duy trì và phát triển. Toàn xã hiện có 218,81 ha nuôi trồng thủy sản, tổng giá trị thủy sản ước đạt 43 tỷ 246 triệu đồng.

Hoạt động của các Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp đạt hiệu quả trong việc phát triển các sản phẩm nông nghiệp thế mạnh của địa phương. Các thành viên hợp tác xã được tham gia các tầng lớp tập huấn về kỹ thuật, tham quan các mô hình sản xuất hiệu quả tại các địa phương khác, được hỗ trợ vốn, giống. Từ đó giải quyết được các vấn đề về kinh tế hộ thành viên, giải quyết nguồn lực lao động tại địa phương cũng như tác động tích cực đến đời sống xã hội của các thành viên. Cùng

với việc đẩy mạnh sán xuất, trong tham gia xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, các HTX chú trọng bảo vệ môi trường nhằm phát triển nông nghiệp theo hướng hiệu quả, bền vững.

** Công tác quản lý về đất đai*

Rà soát, xây dựng kế hoạch điều chỉnh Quy hoạch đất đến năm 2030 và lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025 trình UBND tỉnh phê duyệt. UBND xã cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn phần mềm quản lý và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; đã đăng ký phôi giấy chứng nhận với Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh và tiếp cận các phần mềm quản lý đất đai để thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân khi đủ điều kiện. Đến nay đã cấp được 42 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Công tác quản lý đất đai được thực hiện quyết liệt ngay từ những ngày đầu đi vào hoạt động chính quyền địa phương 02 cấp. Các ngành chức năng đã phối, kết hợp, thường xuyên kiểm tra phát hiện các trường hợp vi phạm về đất đai; tổ chức cưỡng chế 15 trường hợp vi phạm xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, nhiều vấn đề bức xúc, kiến nghị của nhân dân đang từng bước được xử lý triệt để.

Xây dựng kế hoạch triển khai, thành lập ban chỉ đạp, tích cực tuyên truyền phổ biến trên mọi phương diện thông tin đại chúng đến người dân về chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch cơ sở đất đai trên địa bàn xã Hưng Hà. Theo đó, tổng số thửa đất cần thu thập thông tin trên địa bàn là 8.723 thửa bao gồm cả các thửa đã được cấp GCN QSDĐ và các thử chưa được cấp GCN QSDĐ.

** Công tác bảo vệ môi trường và phòng, chống thiên tai*

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm, chủ đạo công tác thu gom xử lý rác thải sinh hoạt và công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn xã: giải tỏa những khu vực xử lý rác thải tập trung tồn đọng gây mất vệ sinh môi trường, phun khử khuẩn, diệt ruồi muỗi; tuyên truyền vận động nhân dân tích cực phân loại chất thải rắn tại nguồn. Đôn đốc, kiểm tra các thôn, làng, làm tốt công tác vệ sinh môi tường, thu gom rác thải; chủ động xây dựng kế hoạch phát quang bụ rậm, phun thuốc diệt muỗi để phòng, chống dịch sốt xuất huyết tại các cơ sở giáo dục, nhà văn hóa thôn; xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phòng chống thiên tai. Kiêm tra các công trình thủy lợi và phòng, chống thiên tai. Ban hành thông báo, chủ động phòng chống thiên tai với phương châm 4 tại chỗ không để bị động bất ngờ, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản.

b) Về công nghiệp - xây dựng

Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 1.451 tỷ 608 triệu đồng, tăng 18,3% só với năm 2024, (vượt 0,07% so với kế hoạch đề ra). Giá trí sản xuất ngành xây dựng ước đạt 898 tỷ 112 triệu đồng, tăng 12,31% so với năm 2024 (vượt 0,09% so kế hoạch năm).

Hoạt động của các Cụm công nghiệp trên địa bàn xã: Sau sắp xếp đơn vị hành chính, hiện nay trên địa bàn xã Hưng Hà có 03 Cụm công nghiệp: CCN Đồng Tu (Giai đoạn I: Khu Đồng Tu); CCN Thống Nhất, CNN Văn Lang.

CCN Đồng Tu (giai đoạn I), do Uỷ ban nhân dân huyện Hưng Hà cũ quản lý: Đã thu hút 12 dự án thứ cấp, trong đó 09 dự án đã được thuê đất đang hoạt động, 03 dự án đã được chấp thuận đầu tư và đang GPMB có tỷ lệ lấp đầy 100%; phần mở rộng do Công ty TNHH dệt nhuộm Thăng Long làm Chủ đầu tư, đã hoàn thành GPMB Giai đoạn I, diện tích 23 ha, UBND tỉnh đã giao đất, nhà đầu tư đang thực hiện đầu tư hạ tầng thực hiện dự án. Trong tổng số có 12 dự án đầu tư thứ cấp, 08 dự án đang hoạt động SXKD ổn định tại CCN Đồng Tu (giai đoạn I) là các dự án không có nguồn nước thải, khi thải công nghiệp; nguồn nước thải chủ yêu là nước thải sinh hoạt, nước mưa của các cơ sở, doanh nghiệp được xử lý tại hệ thống nội bộ của mỗi cơ sở, doanh nghiệp, đạt tiêu chuẩn trước khi xả thải ra môi trường bên ngoài.

CCN Thống Nhất: Giai đoạn 1 đã hoàn thành xây dựng 100% kết cấu hạ tầng kỹ thậut đồng bộ. Giai đoạn 2 đã hoàn thành GPMB, Nhà đầu tư đang hoàn thiện hồ sơ để đề nghị UBNd tỉnh giao đất. CCN Thống Nhất hiện đã thu hút được 06 dự án thứ cấp với diện tích sử dụng 12,6 ha, tổng vốn đầu tư khoảng 1.336 tỷ đồng, thu hút khoảng 3000 lao động việc làm. Trong đó 6/6 dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, tỷ lệ lấp đầy 47,53%. Trong dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp Thống Nhất được phê duyệt đều có và đã được đầu tư hạng mục trạm xử lý nước thải tập trung được xây dựng ngay tại giai đoạn đầu tiên của dự án sau khi được giao đất theo quy định của tỉnh Thái Bình cũ.

CCN Văn Lang: Đang triển khai quy hoạch chi tiết trình chấp thuận chủ trương đầu tư.

** Công tác giải phóng mặt bằng, thực hiện các dự án*

Đối với công tác giải phòng mặt bằng thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến đường từ thành phố Thái Bình đi huyện Hưng Hà kết nối với tỉnh Hưng Yên, đoạn qua địa phận xã Hưng Hà: UBND xã đã phối hợp với Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực Hưng Hà và các cơ sở thôn rà soát, quy chủ 767 hộ có diện tích thu hồi *(trong đó 77 hộ có đất ở)*; rà soát các khu đất để bố trí tái định cư cho các hộ dân có diện tích thu hồi; vận động các hộ dân di chuyển được 10 ngôi mộ; xác định được giá đất cụ thể làm căn cứ bồi thường hỗ trợ GPMB khi Nhà nước thu hồi đất thuộc dự án, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB tuyến đường ở phần diện tích đất nông nghiệp.

c) Về thương mại - dịch vụ

Giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khá. Năm 2025 ước đạt 914 tỷ 031 triệu đồng, tăng 12,31% so với năm 2024. Chỉ số giá tiêu dùng tiếp tục được đảm bảo ổn định, nguồn cung hàng hóa dồi dào, đáp ứng đủ nhu cầu của người dân. Hoạt động của chợ và các cửa hàng tiện ích trên địa bàn xã ổn định và đảm bảo an toàn thực phẩm; cung cấp đầy đủ hàng hóa thiết yếu cho người dân, giá cả thị trường được kiểm soát. Hệ thống các cửa hàng bán lẻ xăng dầu hoạt động thường xuyên, đáp ứng nhu cầu sản xuất và sinh hoạt của người tiêu

dùng. Hàng Hàng hoá, phân phối bán buôn, bán lẻ, nhất là hệ thống siêu thị mini, cửa hàng tiện ích được phân bổ rộng khắp và ngày càng phát triển mạnh mẽ.

Triển khai và thực hiện các chính sách của Nhà nước và địa phương trong khuyến khích các HTX, các hộ kinh doanh truyền thống tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong sản xuất kinh doanh, kết hợp các hoạt động thương mại truyền thống và thương mại điện tử nhằm tạo sức lan tỏa với mục đích kích cầu thị trường tiêu thụ nội địa, đẩy mạnh hoạt động sản xuất và kinh doanh; hưởng ứng Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm gắn kết giữa sản xuất với phân phối hàng hóa, hỗ trợ tiêu thụ hàng hóa sản xuất trong nước, đặc biệt trong bối cảnh một số thị trường xuất khẩu lớn áp dụng chính sách bảo hộ; triển khai các hoạt động kết nối cung cầu, kết hợp với việc triển khai, thực hiện chương trình Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam.

Hoạt động của các quỹ tín dụng trên địa bàn xã tiếp tục củng cố và hoàn thiện, chất lượng các dịch vụ được thực hiện bằng công nghệ số với kỹ thuật cao, đảm bảo đáp ứng kịp thời và đầy đủ các nhu cầu của khách hàng và thành viên.

Công tác cấp mới, cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cá thể đi vào hoạt động thông suốt, không có hiện tượng hồ sơ quá hạn; Kết hợp đồng bộ các biện pháp tuyên truyền đến các hộ kinh doanh trên địa bàn xã về các quy định mới của Nhà nước và Pháp luật trong các chính sách, tổ chức các cuộc hợp triển khai chính sách thay đổi mô hình từ thuế khoán sang hộ kê khai và khởi tạo máy tính tiền.

d) Về tài chính ngân sách và đầu tư công

** Tài chính ngân sách*

Thực hiện có hiệu quả chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng và công khai, minh bạch tài chính - ngân sách. Tập trung ưu tiên nguồn lực cho chi đầu tư phát triển; điều hành ngân sách theo hướng chủ động, phù hợp, đảm bảo cân đối nguồn kinh phí thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách an sinh xã hội và nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Công tác thu chi ngân sách thực hiện theo dự toán đã được HĐND phê duyệt; tuân thủ Luật Ngân sách về quản lý và khai thác các nguồn thu, thực hiện thu chi theo dự toán, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

** Hoạt động đầu tư công*

Căn cứ vào Kế hoạch nguồn thu trên địa bàn xã Hưng Hà (sau sắp nhập), trên cơ sở kế thừa các công trình, dự án từ 07 xã cũ, các công trình do tỉnh (cũ), huyện (cũ) quyết định đầu tư được chuyển giao cho xã làm chủ đầu tư và kế hoạch vốn được nhận bàn giao, UBND xã đã trình HĐND xã phê duyệt Phân bổ kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách xã năm 2025. UBND xã đã tiếp nhận 160 công trình, dự án, trong đó: 118 dự án của 07 xã cũ và 37 dự án cấp huyện, 05 dự án cấp tỉnh, giao về xã làm Chủ đầu tư.

Rà soát toàn bộ hồ sơ công trình, dự án chuyển giao về xã Hưng Hà làm chủ đầu tư, trong đó, phấn đấu bằng mọi biện pháp để xử lý dứt điểm nợ đọng XDCB

đối với các công trình, dự án tiếp nhận từ các xã, thị trấn (cũ) đã nợ đọng kéo dài; tiếp tục triển khai các dự án còn dở dang, các dự án đang chuẩn bị đầu tư; điều chỉnh các dự án theo các quy định hiện hành để tiếp tục triển khai thực hiện. Đối với các công trình thuộc cấp huyện, cấp tỉnh chuyển giao về xã, đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài chính cấp hỗ trợ kinh phí theo kế hoạch vốn đã được phê duyệt. Cụ thể, trong 06 tháng cuối năm 2025, đã phê duyệt chủ trương đầu tư 02 dự án, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 04 dự án, phê duyệt 10 dự án; tiến hành lựa chọn nhà thầu thi công đối với 13 dự án.

Rà soát toàn bộ tài sản công thuộc xã quản lý; trong đó, báo cáo UBND tỉnh giao tài sản công cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc cấp xã trên địa bàn xã Hưng Hà (đối với các tài sản là cơ sở nhà đất, trụ sở làm việc); xác định tài sản dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính, lập Kế hoạch xử lý, báo cáo UBND tỉnh quyết định, giao tài sản theo quy định.

Rà soát quỹ đất quy hoạch khu dân cư để đấu giá quyền sử dụng đất, trong đó chú trọng đánh giá chính xác tính khả thi, dự kiến tiến độ nguồn thu để lập Kế hoạch tạo nguồn thu ngân sách từ nguồn thu đấu giá sử dụng đất làm cơ sở xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2005,2026 và Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026-2030. Đồng thời, phối hợp với các phòng, ngành, cơ sở xác định nhu cầu đầu tư xây dựng, cải tạo, sửa chữa thời gian tới; đánh giá sự cần thiết phải đầu tư, sự phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; dự kiến danh mục công trình, phê duyệt chủ trương đầu tư, bố trí vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 để triển khai, thực hiện.

5. Hiện trạng phát triển văn hóa - xã hội

a) Về giáo dục - đào tạo

Tổ chức tổng kết nhiệm vụ năm học 2024-2025 và triển khai các nhiệm vụ năm học 2025-2026; mạng lưới trường học công lập ổn định, chất lượng giáo dục các cấp học được cải thiện. Ngay từ đầu năm học, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tới toàn thê cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. Công tác tuyên sinh được tiên hành nghiêm túc, công khai, minh bạch theo đúng hướng dẫn của ngành. Đồng thời, các nhà trường tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, như triển khai phần mềm quản lý học sinh, học bạ điện tử, sổ liên lạc trực tuyến và các công cụ hỗ trợ dạy - học trực tuyến. Chỉ đạo, đôn đốc các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn, an ninh trường học; công tác vệ sinh môi trường, phun khử khuẩn, phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong công tác ăn bán trú.

Tổ chức kiểm tra cơ sở vật chất các điều kiện cần thiết để chuẩn bị cho khai giảng và triển khai thực hiện kế hoạch năm học 2025-2026. Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng; tổ chức các đoàn đi chúc mừng các cơ sở giáo dục nhân dịp lễ khai giảng, kỷ niệm ngày nhà giáo Việt nam 20/11, tặng quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Triển khai công tác phổ cập đối với các nhà trường, xây dựng kế

hoạch và lộ trình hoàn thành các hồ sơ, thủ tục báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo thời gian quy định.

b) Về y tế và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Các trạm y tế đã đi vào hoạt động ổn định, duy trì tốt công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân, bảo đảm kịp thời tiếp nhận, xử lý các trường hợp cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Các chương trình y tế cơ sở như tiêm chủng mở rộng, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe bà mẹ - trẻ em, dinh dưỡng học đường được triển khai đồng bộ, hiệu quả. Đặc biệt, các trạm y tế đã chú trọng đến công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về phòng bệnh, kiểm soát dịch bệnh theo mùa; chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó khi có dịch xảy ra. Công tác an toàn vệ sinh thực phâm được chú trọng, không để xảy ra ngộ độ thực phẩm ở bếp ăn đồng người, đám hiếu, hỷ.

Công tác dân số - KHHGĐ được thực hiện thường xuyên, chất lượng dân số ngày càng được nâng cao, giảm tỷ lệ chênh lệch giới tính.

Xây dựng Kế hoạch tổ chức vui tết Trung thu cho các cháu thiếu niên, nhi đồng trong xã, hỗ trợ cho 47 thôn cắm trại và tổ chức các đoàn đến thăm, tặng quà cho các em thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật, trẻ em mồ côi,... với tổng số tiền hỗ trợ là 171.550.000 đồng, góp phần động viên, khích lệ tinh thần, giúp các em có một Tết Trung thu ấm áp, ý nghĩa.

c) Về văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền

Đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, mừng Đảng, mừng Xuân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ, 50 năm ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Ngày Quốc tế lao động, 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 80 năm Ngày cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Đại hội thi đua yêu nước tỉnh Hưng Yên, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hưng Hà lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030... và các hoạt động văn hóa, thê thao phục vụ đời sống tinh thần của nhân dân. Kiện toàn Ban Chỉ đạo Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", xây dựng Quy định chi tiết việc xét tặng các danh hiệu "Gia đình văn hóa", "thôn văn hóa". Tô chức đăng tải, phát sóng tin, bài phản ánh kịp thời, lan tỏa sâu rộng các hoạt động chính trị - xã hội của địa phương. Tô chức các giải thi đấu thể dục thể thao chào mừng các ngày Lễ lớn đã được triên khai sôi nôi, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

Tích hợp hệ thống Truyền thanh không dây của 07 xã cũ về tần số 64,8 Mhz để quản lý, thực hiện tiêp âm các chương trình thời sự của Đài phát thanh - Truyền hình tỉnh Hưng Yên và biên tập, phát tin bài của Đài truyền thanh xã. Chỉ đạo kiểm tra, rà soát, sửa chữa hệ thống mạng lưới đài truyền thanh trên địa bàn đến nay hoạt động cơ bản ổn định.

d) Về chính sách an sinh xã hội và xóa đói giảm nghèo

** An sinh xã hội*

Các chính sách đối với gia đình có công với cách mạng và các đối tượng Bảo trợ xã hội được triển khai và thực hiện nghiêm túc. Tổ chức tốt các hoạt động thăm, tặng quà đối với người có công, người cao tuổi, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong dịp lễ, Tết, ngày Thương binh liệt sỹ. Triển khai đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người có công và đối tượng bảo trợ xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người có công và thân nhân hưởng trợ cấp hằng tháng đăng ký sử dụng dịch vụ chi trả không dùng tiền mặt.

Triển khai, thực hiện Nghị định số 176/2025/ND-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội; năm 2025, UBND xã đã tổ chức rà soát và ban hành quyết định cho trên 1.608 trường hợp hưởng chế độ trợ cấp hưu trí xã hội theo quy định.

Thành lập Hội đồng xét duyệt mức độ khuyết tật, tiếp nhận 46 hồ sơ; Họp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, kết quả: đã xét duyệt đủ điêu kiện 18 hồ sơ (trong đó: Mức độ khuyết tật nặng 09, đặc biệt nặng 09); Khuyết tật nhẹ 17 hồ sơ; không xác định được mức độ khuyết tật 09 hồ sơ, 02 hồ sơ đề nghị đối tượng tiếp tục hoàn thiện, bổ sung.

** Xóa đói giảm nghèo*

Công tác bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo cho nhân dân được quan tâm, chỉ đạo thực hiện. Công tác giảm nghèo và bảo trợ xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em và bình đẳng giới vì sự tiến bộ của phụ nữ được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Tỉ lệ hộ nghèo giảm còn 1,28%, hộ cận nghèo giảm còn 1,57%. Tập trung chỉ đạo triên khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn xã; kết quả có 35 hộ nghèo, hộ cận nghèo xây mới, sửa chữa nhà ở đủ điều kiện được cấp kinh phí hỗ trợ và 17 hộ gia đình người có công, thân nhân liệt sĩ xây mới, sửa chữa nhà ở đủ điều kiện được cấp kinh phí hỗ trợ.

đ) Về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Tổ chức tuyên truyền và triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp tại Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đồ án 06. Xây dựng kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số năm 2025 tập trung thực hiện 10 nhiệm vụ. Xây dựng báo cáo thuyết minh nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2026 ban hành Kế hoạch hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã, phổ biến quán triệt tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức tham gia khóa học "Bình dân học vụ số" trên nền tảng số đối với cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã, kết quả đạt 93,88%.

e) Công tác tôn giáo - tín ngưỡng, dân tộc

Thực hiện đúng chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng, Nhà nước; tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo, thường xuyên tổ chức thăm hỏi, động viên và tạo điều kiện để các cơ sở thờ tự hoạt động đúng tôn chỉ, đúng mục đích, tốt đời, đẹp đạo. Nhìn chung, các cơ sở thờ tự trên địa bàn xã đều chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các quy định của địa phương. Tôn trọng và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc; thực hiện tốt công tác chăm cho các hộ dân tộc, nhất là các hộ dân tộc nghèo, khó khăn. Thông qua đó, góp phần tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động được nhiều nguồn lực chăm lo các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn xã.

6. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

a) Quốc phòng

Công tác quân sự, quốc phòng địa phương trên địa bàn xã Hưng Hà tiếp tục được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên nắm chắc tình hình địa bàn, bảo đảm an ninh, an toàn trong thời gian diễn ra các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, xã, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh và xã, các ngày lễ lớn, Tết và các sự kiện chính trị quan trọng diễn ra trên địa bàn. Chủ động xây dựng và triển khai các phương án bảo vệ, kịp thời xử lý tốt các tình huống phát sinh, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện chặt chẽ, đúng quy trình, bảo đảm công khai, dân chủ và đúng quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự. Đầu năm 2025, các xã, thị trấn cũ đã tổ chức giao, nhận quân bảo đảm chặt chẽ, đúng thời gian, đủ số lượng, chất lượng, hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao. Đồng thời, công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2026 đang được triển khai thực hiện nghiêm túc theo đúng quy trình, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan quân sự cấp trên và các ngành liên quan thực hiện tốt công tác chính sách hậu phương quân đội; tiếp nhận, giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với quân nhân và thân nhân quân nhân theo đúng quy định của pháp luật.

b) An ninh

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã cơ bản ổn định; an toàn giao thông được bảo đảm. Lực lượng công an xã đã chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, đẩy mạnh công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật; tăng cường tấn công, trấn áp tội phạm, không để hình thành các tụ điểm phức tạp gây bức xúc trong Nhân dân. Công tác phối hợp giữa các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được tăng cường và duy trì thường xuyên.

Trong năm 2025, xã đã long trọng tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam và 20 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với nhiều nội dung thiết thực, ý nghĩa, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đồng thời, tổ chức nhiều buổi tuyên truyền pháp luật về an toàn giao

thông đường bộ, phòng chống bạo lực học đường cho hơn 2.600 lượt cán bộ, giáo viên và học sinh; triển khai chương trình "Tham gia giao thông an toàn - nói không với bạo lực học đường" với sự tham gia của 622 giáo viên, học sinh trên địa bàn.

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được đẩy mạnh và phát huy hiệu quả; vai trò của các tổ chức đoàn thể, các mô hình tự quản về an ninh trật tự ở cơ sở được nâng cao, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

7. Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ công chức

a) Đảng ủy

Về tổ chức bộ máy khối Đảng xã có Thường trực Đảng ủy (gồm Bí thư và các Phó Bí thư); các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy (Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy và cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy); Trung tâm Chính trị xã.

b) Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

- HĐND xã có Thường trực HĐND xã và 02 Ban HĐND xã (Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Văn hóa - Xã hội). Tổng số đại biểu HĐND xã Hưng Hà nhiệm kỳ 2026-2031 là 25 đại biểu. Trong đó:

+ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ 6 người, chiếm 24%; đại học 14 người, chiếm 56%; trung cấp 2 người, chiếm 8%; trình độ khác 3 người, chiếm 12%.

+ Lý luận chính trị: Cao cấp 6 người, chiếm 24%; trung cấp 14 người, chiếm 56%; sơ cấp 5 người, chiếm 20%;

- Ủy ban nhân dân xã Hưng Hà có 8 thành viên, gồm 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 5 Ủy viên.

Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã hiện bố trí 03 phòng chuyên môn (Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế và Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Ngoài ra, ở xã còn có các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, đến thời điểm báo cáo hiện có 20 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân xã, trong đó gồm 17 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực giáo dục (Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và THCS); 01 đơn vị sự nghiệp lĩnh vực y tế (Trạm Y tế cấp xã) và 02 đơn vị sự nghiệp khác (Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng).

c) Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể

Ủy ban MTTQ xã có Ban Thường trực (gồm Chủ tịch và các Phó Chủ tịch đồng thời là Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã gồm: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh). Mỗi tổ chức có Phó Chủ tịch và đội ngũ cán bộ chuyên trách.

Cơ quan Ủy ban MTTQ xã là bộ phận nòng cốt, chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành các hoạt động của Mặt trận; phối hợp với chính quyền và các tổ chức thành viên trong việc triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng và chính quyền.

d) Cán bộ, công chức cấp xã

Tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động được giao năm 2026 của các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp ở xã là 770 chỉ tiêu, trong đó có 50 chỉ tiêu công chức, 707 chỉ tiêu viên chức và 13 chỉ tiêu hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

Tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động hiện có mặt năm 2026 của các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp ở xã là 664 chỉ tiêu, trong đó có 41 chỉ tiêu công chức, 610 chỉ tiêu viên chức và 13 chỉ tiêu hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

- Về trình độ chuyên môn: sau đại học có 9 người, chiếm 1,35%; đại học có 586 người, chiếm 88,25%; cao đẳng, trung cấp có 69 người, chiếm 10,40%.

- Về trình độ lý luận chính trị: cao cấp lý luận, cử nhân chính trị 04 người, chiếm 0,6%; trung cấp lý luận chính trị 89 người, chiếm 13,40%; sơ cấp lý luận chính trị 457 người, chiếm 68,82%.

c) Về người hoạt động không chuyên trách

Tổng số người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn xã là 93 người, gồm: ở thôn là 93 người; người tham gia trực tiếp công việc ở thôn là 47 người.

III. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP PHƯỜNG HƯNG HÀ THUỘC TỈNH HƯNG YÊN

1. Điều kiện thành lập

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 8 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, việc thành lập phường Hưng Hà đã đảm bảo các điều kiện, cụ thể như sau:

a) Phù hợp với chủ trương, định hướng, quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, gồm:

- Tại các văn bản quan trọng như: **(1)** Nghị quyết 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Bộ Chính trị đặt ra mục tiêu giai đoạn tới đẩy nhanh tốc độ và nâng cao chất lượng đô thị hoá, phát triển đô thị bền vững theo mạng lưới, hình thành một số đô thị, chuỗi đô thị động lực thông minh kết nối với khu vực và thế giới; kết cấu hạ tầng của đô thị, nhất là hạ tầng kỹ thuật khung và hạ tầng xã hội thiết yếu được xây dựng và phát triển đồng bộ, hiện đại; kinh tế khu vực đô thị tăng trưởng nhanh, hiệu quả và bền vững; chất lượng sống tại đô thị ở mức cao, bảo đảm đáp ứng cơ bản nhu cầu về nhà ở và hạ tầng xã hội cho cư dân đô thị; phát triển kiến trúc đô thị hiện đại, xanh, thông minh, giàu bản sắc, các yếu tố văn hóa đặc trưng được giữ gìn và phát huy. **(2)** Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đặt ra các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển chủ yếu 05 năm 2026 - 2030 là tỷ lệ đô thị hoá đến năm 2030 đạt trên 50%; phát triển hệ thống đô thị tập trung vào xây dựng đô thị xanh, thông minh, hiện đại, có bản sắc riêng, kết hợp hài hòa giữa truyền thống và sáng tạo; đồng thời chú trọng nâng cấp hạ tầng, cải thiện dịch vụ, đảm bảo an sinh, an toàn môi trường sống,

hướng tới đô thị phát triển nhanh, bền vững và kết nối quốc tế; trong năm 2026 phát triển một số tỉnh trở thành thành phố, nâng cấp các xã đủ điều kiện trở thành phường. Đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, phát triển đô thị bền vững theo mạng lưới, hình thành một số đô thị, chuỗi đô thị động lực thông minh kết nối với khu vực và thế giới. **(3)** Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đặt mục tiêu đến năm 2030, tỷ lệ đô thị hóa của tỉnh đạt 50%. **(4)** Thông báo số 571-TB/TU ngày 12/5/2026 của Thường trực Tỉnh ủy về kết quả rà soát sơ bộ tiêu chuẩn các xã thành lập phường thuộc tỉnh Hưng Yên năm 2026, thống nhất chủ trương thành lập phường Hưng Hà thuộc tỉnh Hưng Yên trong năm 2026.

- Theo Đồ án Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1735/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ, khu vực xã Hưng Hà thuộc Không gian kinh tế - xã hội khu vực ngoại biên chịu ảnh hưởng lan tỏa từ các hoạt động kinh tế - xã hội, đặc biệt là phát triển công nghiệp, dịch vụ từ vùng thủ đô Hà Nội; tập trung phát triển các loại hình chức năng có liên kết chặt chẽ với các địa bàn liền kề; xây dựng chuỗi các đô thị - công nghiệp gắn các hành lang giao thông và vành đai vùng Thủ đô Hà Nội. Thu hút các hoạt động công nghiệp, dịch vụ, đô thị. Ngoài ra, khu vực xã Hưng Hà còn được định hướng là địa điểm tiềm năng đầu tư, phát triển thành khu du lịch cấp tỉnh, phát triển dịch vụ đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị, công nghiệp. Phát triển đa dạng các sản phẩm, loại hình du lịch văn hóa tâm linh, du lịch sinh thái khoáng nóng, dịch vụ thể thao cao cấp, cảnh quan ven sông Hồng. Xã còn được định hướng là khu phát triển thương mại - dịch vụ, logistics với hệ thống đường giao thông đi qua địa bàn xã, là Trục động lực phát triển kết nối khu cảng biển với các cửa ngõ quan trọng của tỉnh. Với vai trò là trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, đầu mối giao thông, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực phía Bắc tỉnh Thái Bình cũ.

- Theo điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, xã Hưng Hà nằm ở khu vực trung tâm, hội tụ đầy đủ các điều kiện thuận lợi nhất về vị trí, hạ tầng, liên kết vùng và tiềm năng thu hút đầu tư, được xác định là vùng động lực tăng trưởng cao của tỉnh Hưng Yên; đóng vai trò là trung tâm phát triển công nghiệp - đô thị - dịch vụ - logistics công nghệ cao của tỉnh, cửa ngõ giao thương chiến lược kết nối trực tiếp vùng Thủ đô với khu vực đồng bằng ven biển; là hạt nhân công nghiệp công nghệ cao, trung tâm đổi mới sáng tạo và logistics liên vùng, đồng thời là nơi hình thành các khu đô thị hiện đại, trung tâm thương mại, dịch vụ cấp vùng, tạo động lực lan tỏa phát triển cho toàn bộ tỉnh Hưng Yên. Được định hướng phát triển theo trục hành lang công nghiệp - đô thị - dịch vụ; phát triển theo mô hình đô thị thông minh - xanh - hiện đại, gắn với hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, kết hợp hài hòa giữa sản xuất công nghiệp, dịch vụ, thương mại và không gian sống đô thị chất lượng cao; trở thành trung tâm phát triển kinh tế tri thức, với các khu nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, cơ sở giáo dục, đào tạo nghề và khu công nghệ cao. Ngoài ra, xã Hưng Hà còn được định hướng phát triển thành phường trong giai đoạn đến năm 2030; trong đó, khu

vực thị trấn Hưng Hà (cũ) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt tiêu chí đô thị loại V và nay là đô thị loại III tại Quyết định định số 610/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc công bố danh mục đô thị loại II, loại III và phường đạt trình độ phát triển đô thị đối với đơn vị hành chính trong đô thị loại II, loại III được chuyển tiếp tiếp theo Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

b) Việc thành lập phường Hưng Hà tạo tiền đề pháp lý cho việc thiết lập mô hình tổ chức bộ máy quản lý đô thị, bảo đảm lợi ích chung của quốc gia, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương sau khi thành lập phường; bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước đối với khu vực đô thị đang phát triển mạnh mẽ và có tốc độ đô thị hóa cao (từ xã thành phường); bám sát mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hưng Yên theo quy hoạch, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng thương mại, dịch vụ, công nghiệp; hệ thống hạ tầng đô thị được đầu tư đồng bộ theo hướng đô thị thông minh, văn minh, hiện đại, sáng tạo và tương tác cao; tạo tiền đề và động lực phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh Hưng Yên nói chung và xã Hưng Hà nói riêng, nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống của nhân dân trên địa bàn.

c) Việc thành lập phường Hưng Hà trên cơ sở nguyên trạng bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Theo đó, việc thành lập phường Hưng Hà không những không làm ảnh hưởng đến công tác triển khai các nhiệm vụ đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn mà còn không ngừng được tăng cường và củng cố. Đặc biệt là các kế hoạch chuyên đề, kế hoạch mở đợt cao điểm tấn công trấn áp ác loại tội phạm, tệ nạn xã hội; nắm chắc tình hình chỉ đạo xử lý và giải quyết kịp thời các vụ việc tồn đọng phát sinh, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, công tác quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội được tăng cường; lực lượng công an chính quy được tăng cường, góp phần nâng cao chất lượng hiệu quả công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Việc thành lập phường Hưng Hà góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước nói chung, trong đó có công tác quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh; kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần cũng như ý thức cảnh giác của quần chúng nhân dân không ngừng được nâng cao góp phần củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm. Cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật được đầu tư, ý thức và đời sống nhân dân được nâng cao góp phần nâng cao nhận thức của người dân về an ninh - quốc phòng tốt hơn, không để các thế lực thù địch, các phần tử phản động,... tuyên truyền, lôi kéo và lợi dụng.

d) Thành lập phường Hưng Hà bảo đảm sự đồng thuận cao của Nhân dân trên địa bàn. Theo đó, Ủy ban nhân dân xã Hưng Hà đã tổ chức lấy ý kiến toàn thể Nhân dân trên địa bàn xã theo đúng quy định. Kết quả, việc thành lập phường Hưng Hà nhận được sự đồng thuận rất cao của Nhân dân trên địa bàn. Ngoài ra, việc thành lập phường Hưng Hà trên cơ sở nguyên trạng không làm xáo trộn cuộc

sống của người dân, đảm bảo đoàn kết dân tộc, giữ gìn lịch sử, truyền thống, văn hóa lâu đời của địa phương.

đ) Đáp ứng các tiêu chuẩn thành lập phường thuộc tỉnh theo quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính (chi tiết tại khoản 2 dưới đây).

2. Đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chuẩn của phường

Căn cứ các tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính; các số liệu thống kê đến ngày 31/12/2025, kết quả đánh giá 05 tiêu chuẩn thành lập phường đối với xã Hưng Hà cụ thể như sau:

2.1. Tiêu chuẩn 1. Quy mô dân số

a) Quy định: Từ 21.000 người trở lên.

b) Hiện trạng: Theo số liệu tính đến ngày 31/12/2025 do Công an xã Hưng Hà, xã Hưng Hà có quy mô dân số là 54.857 người, trong đó dân số thường trú là 54.331 người và dân số tạm trú là 526 người.

c) Đánh giá: Đạt.

2.2. Tiêu chuẩn 2. Diện tích tự nhiên

a) Quy định: Từ 5,5 km^2 trở lên.

b) Hiện trạng: Theo số liệu tính đến ngày 31/12/2025 do Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp tại Công văn số 848/SNNMT-ĐKCGCN&GĐ ngày 06/02/2026, xã Hưng Hà có 38,94 km^2 diện tích tự nhiên.

c) Đánh giá: Đạt.

2.3. Tiêu chuẩn 3. Vị trí, chức năng được xác định trong quy hoạch hoặc định hướng quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt là trung tâm tổng hợp hoặc trung tâm chuyên ngành cấp vùng hoặc cấp tỉnh hoặc cấp tiểu vùng trong tỉnh, thành phố, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố hoặc tiểu vùng trong tỉnh, thành phố

a) Hiện trạng

- Theo Đồ án Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 1735/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ, khu vực xã Hưng Hà thuộc Không gian kinh tế - xã hội khu vực ngoại biên chịu ảnh hưởng lan tỏa từ các hoạt động kinh tế - xã hội, đặc biệt là phát triển công nghiệp, dịch vụ từ vùng thủ đô Hà Nội; tập trung phát triển các loại hình chức năng có liên kết chặt chẽ với các địa bàn liền kề; xây dựng chuỗi các đô thị - công nghiệp gắn các hành lang giao thông và vành đai vùng Thủ đô Hà Nội. Thu hút các hoạt động công nghiệp, dịch vụ, đô thị. Ngoài ra, khu vực xã Hưng Hà còn được định hướng là địa điểm tiềm năng đầu tư, phát triển thành khu du lịch cấp tỉnh, phát triển dịch vụ đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị, công nghiệp. Phát triển đa dạng các sản phẩm, loại hình du lịch văn hóa tâm linh, du lịch sinh thái khoáng nóng, dịch vụ thể thao cao cấp, cảnh quan ven sông Hồng. Xã còn được định hướng là khu phát

triển thương mại - dịch vụ, logistics với hệ thống đường giao thông đi qua địa bàn xã, là Trục động lực phát triển kết nối khu cảng biển với các cửa ngõ quan trọng của tỉnh. Với vai trò là trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, đầu mối giao thông, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của khu vực phía Bắc tỉnh Thái Bình cũ.

- Theo điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được phê duyệt tại Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, xã Hưng Hà nằm ở khu vực trung tâm, hội tụ đầy đủ các điều kiện thuận lợi nhất về vị trí, hạ tầng, liên kết vùng và tiềm năng thu hút đầu tư, được xác định là vùng động lực tăng trưởng cao của tỉnh Hưng Yên; đóng vai trò là trung tâm phát triển công nghiệp - đô thị - dịch vụ - logistics công nghệ cao của tỉnh, cửa ngõ giao thương chiến lược kết nối trực tiếp vùng Thủ đô với khu vực đồng bằng ven biển; là hạt nhân công nghiệp công nghệ cao, trung tâm đổi mới sáng tạo và logistics liên vùng, đồng thời là nơi hình thành các khu đô thị hiện đại, trung tâm thương mại, dịch vụ cấp vùng, tạo động lực lan tỏa phát triển cho toàn bộ tỉnh Hưng Yên. Được định hướng phát triển theo trục hành lang công nghiệp - đô thị - dịch vụ; phát triển theo mô hình đô thị thông minh - xanh - hiện đại, gắn với hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, kết hợp hài hòa giữa sản xuất công nghiệp, dịch vụ, thương mại và không gian sống đô thị chất lượng cao; trở thành trung tâm phát triển kinh tế tri thức, với các khu nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, cơ sở giáo dục, đào tạo nghề và khu công nghệ cao. Ngoài ra, xã Hưng Hà còn được định hướng phát triển thành phường trong giai đoạn đến năm 2030; trong đó, khu vực thị trấn Hưng Hà (cũ) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt tiêu chí đô thị loại V và nay là đô thị loại III tại Quyết định định số 610/QĐ-UBND ngày 03/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc công bố danh mục đô thị loại II, loại III và phường đạt trình độ phát triển đô thị đối với đơn vị hành chính trong đô thị loại II, loại III được chuyển tiếp tiếp theo Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

b) Đánh giá: Đạt.

2.4. Tiêu chuẩn 4. Tỷ lệ quy mô dân số đô thị trên quy mô dân số của đơn vị hành chính

a) Quy định: Từ 50% trở lên.

b) Hiện trạng: Căn cứ Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 08/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc công bố danh mục đô thị loại II, loại III và phường đạt trình độ phát triển đô thị đối với đơn vị hành chính trong đô thị loại II, loại III được chuyển tiếp theo Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, trên địa bàn xã Hưng Hà có 01 đô thị được công nhận sau chuyển tiếp là đô thị loại III là thị trấn Hưng Hà (cũ) với quy mô dân số đô thị là 28.672 người. Do đó, tỷ lệ quy mô dân số đô thị trên quy mô dân số của đơn vị hành chính đạt 52,27% (28.672/54.857).

c) Đánh giá: Đạt.

2.5. Tiêu chuẩn 5: Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội

a) Chỉ tiêu 1. Tỷ lệ tổng thu ngân sách địa phương với tổng chi ngân sách địa phương trên địa bàn

- Quy định: Từ 100% trở lên.

- Hiện trạng: Năm 2025, tổng thu ngân sách địa phương xã Hưng Hà đạt 828,89 tỷ đồng, tổng chi ngân sách địa phương đạt 800,25 tỷ đồng. Tỷ lệ tổng thu ngân sách địa phương với tổng chi ngân sách địa phương trên địa bàn đạt 103,6%.

- Đánh giá: Đạt.

b) Chỉ tiêu 2. Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ trong GRDP

- Quy định: Từ 70% trở lên.

- Hiện trạng: Năm 2025, cơ cấu kinh tế của xã chuyển dịch tích cực theo hướng giảm nhanh tỷ trọng ngành nông - lâm - thủy sản, đồng thời tăng nhanh tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, trong đó: khu vực thương mại - dịch vụ chiếm 23,59%, khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 59,87% và khu vực nông - lâm nghiệp - thủy sản chiếm 16,54% trong cơ cấu kinh tế của xã. Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ trong GRDP đạt 83,46%.

- Đánh giá: Đạt.

c) Chỉ tiêu 3. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp

- Quy định: Từ 70% trở lên.

- Hiện trạng: Năm 2025, tổng số lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế xã Hưng Hà là 28.242 người, trong đó lao động phi nông nghiệp là 22.311 người, chiếm tỷ lệ 79,0%.

- Đánh giá: Đạt.

d) Chỉ tiêu 4. Thu nhập bình quân đầu người trên năm

- Quy định: Cao hơn thu nhập bình quân đầu người trên năm của tỉnh Hưng Yên trong 03 năm gần nhất (năm 2023 là 65,50 triệu đồng/người/năm, năm 2024 là 71,15 triệu đồng/người/năm, năm 2025 là 78,00 triệu đồng/người/năm)

- Hiện trạng: Giai đoạn 2023 - 2025, thu nhập của người dân trên địa bàn xã tiếp tục tăng cao, đời sống người dân ngày càng cải thiện đáng kể; trong đó, năm 2023 là 66,50 triệu đồng/người/năm, năm 2024 là 72,10 triệu đồng/người/năm, năm 2025 là 79,25 triệu đồng/người/năm.

- Đánh giá: Đạt.

đ) Chỉ tiêu 5. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều)

- Quy định: Thấp hơn tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) của tỉnh Hưng Yên trong 03 năm gần nhất (năm 2023 là 1,34%, năm 2024 là 1,02%, năm 2025 là 0,99%)

- Hiện trạng: Trong những năm qua, xã Hưng Hà được tập trung đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, hệ thống giao thông, cấp thoát nước, điện chiếu sáng, trường học, cơ sở y tế và các khu đô thị, khu dân cư mới; đồng thời cơ

cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, thương mại, dịch vụ, tạo thêm nhiều việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân. Qua đó, điều kiện tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của Nhân dân ngày càng được cải thiện, góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn. Qua rà soát, đối chiếu, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều của xã còn cao hơn mức bình quân của tỉnh; tuy nhiên khoảng cách chênh lệch đã từng bước được thu hẹp qua các năm. Cụ thể, năm 2024 tỷ lệ hộ nghèo của xã giảm 0,32% so với năm 2023; năm 2025 tiếp tục giảm 0,05% so với năm 2024, từng bước tiệm cận mức bình quân của tỉnh. Các hộ nghèo còn lại chủ yếu thuộc nhóm đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Với tốc độ đô thị hóa và xu hướng giảm nghèo bền vững hiện nay, tiêu chí này cơ bản đáp ứng yêu cầu đối với đơn vị hành chính phường.

- Đánh giá: Cơ bản đạt.

Phần thứ ba
PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP PHƯỜNG HƯNG HÀ THUỘC TỈNH HƯNG YÊN

I. HIỆN TRẠNG

1. Tỉnh Hưng Yên

a) Tỉnh Hưng Yên có 2.637,84 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.600.396 người; có 104 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 93 xã và 11 phường. Tỷ lệ số phường trên tổng số đơn vị hành chính cấp xã đạt 10,58%.

b) Địa giới hành chính tỉnh Hưng Yên: phía Đông giáp Biển Đông và thành phố Hải Phòng; phía Tây giáp thành phố Hà Nội; phía Nam giáp tỉnh Ninh Bình; phía Bắc giáp thành phố Hải Phòng và tỉnh Bắc Ninh.

2. Xã Hưng Hà

a) Xã Hưng Hà có 38,94 km^2 diện tích tự nhiên, quy mô dân số 54.857 người và có 47 thôn (Đãn Chàng 2, Đãn Chàng 1, Đồng tu 1, Đồng Tu 2, Nhân Cầu 2, Nhân Cầu 1, Nhân Cầu 3, Thị Độc, Duyên Phúc, Tư La, Thọ Mai, Thanh Cách, Thanh La, Hiến Nạp, Đồng Lạc, Tuy Lai, Thượng Ngạn 2, Thượng Ngạn 1, Thưởng Phúc, Vĩnh Truyền, Phú Khu, Mỹ Lương, Trung Thôn 2, Trung Thôn 1, Kim Sơn 2, Kim Sơn 1, Nghĩa Thôn, Lập Bái, Bình Minh, Tân Dân, Minh Thiện, Bổng Thôn, Ninh Thôn, Đồng Hàn, Hợp Đoài, Hợp Đông, Vũ Đông, Vũ Đoài, Đại An, An Đình, An Khoái, Hoành Mỹ, An Mai, Lương Trang, Ngoại Trang, Đa Phú 2, Đa Phú 1).

b) Địa giới hành chính xã Hưng Hà: phía Đông giáp xã Thần Khê; phía Tây giáp xã Lê Quý Đôn và xã Tiên La; phía Nam giáp xã Tiên Hưng và xã Hồng Minh; phía Bắc giáp xã Diên Hà.

II. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP

1. Thành lập phường Hưng Hà trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ địa giới đơn vị hành chính xã Hưng Hà với 38,94 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 54.857 người; đồng thời chuyển đổi 47 thôn thành 47 tổ dân phố theo quy định.

2. Trụ sở làm việc: Giữ nguyên trụ sở làm việc của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của xã Hưng Hà hiện có.

3. Địa giới hành chính phường Hưng Hà: Phía Đông giáp xã Thần Khê; phía Tây giáp xã Lê Quý Đôn và xã Tiên La; phía Nam giáp xã Tiên Hưng và xã Hồng Minh; phía Bắc giáp xã Diên Hà.

III. KẾT QUẢ SAU KHI THÀNH LẬP

1. Tỉnh Hưng Yên

a) Tỉnh Hưng Yên không thay đổi về diện tích tự nhiên, quy mô dân số và số ĐVHC cấp xã trực thuộc, trong đó cấp xã tăng 01 phường và giảm 01 xã.

Tỉnh Hưng Yên có 2.637,84 km^2 diện tích tự nhiên và quy mô dân số 3.600.396 người; có 104 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 92 xã và 12 phường. Tỷ lệ số phường trên tổng số đơn vị hành chính cấp xã đạt 11,54%.

b) Địa giới hành chính tỉnh Hưng Yên: phía Đông giáp Biển Đông và thành phố Hải Phòng; phía Tây giáp thành phố Hà Nội; phía Nam giáp tỉnh Ninh Bình; phía Bắc giáp thành phố Hải Phòng và tỉnh Bắc Ninh.

2. Phường Hưng Hà

a) Phường Hưng Hà có 38,94 km^2 diện tích tự nhiên, quy mô dân số 54.857 người và có 47 tổ dân phố (Đãn Chàng 2, Đãn Chàng 1, Đồng tu 1, Đồng Tu 2, Nhân Cầu 2, Nhân Cầu 1, Nhân Cầu 3, Thị Độc, Duyên Phúc, Tư La, Thọ Mai, Thanh Cách, Thanh La, Hiến Nạp, Đồng Lạc, Tuy Lai, Thượng Ngạn 2, Thượng Ngạn 1, Thưởng Phúc, Vĩnh Truyền, Phú Khu, Mỹ Lương, Trung Thôn 2, Trung Thôn 1, Kim Sơn 2, Kim Sơn 1, Nghĩa Thôn, Lập Bái, Bình Minh, Tân Dân, Minh Thiện, Bổng Thôn, Ninh Thôn, Đồng Hàn, Hợp Đoài, Hợp Đông, Vũ Đông, Vũ Đoài, Đại An, An Đình, An Khoái, Hoành Mỹ, An Mai, Lương Trang, Ngoại Trang, Đa Phú 2, Đa Phú 1).

b) Địa giới hành chính phường Hưng Hà: Phía Đông giáp xã Thần Khê; phía Tây giáp xã Lê Quý Đôn và xã Tiên La; phía Nam giáp xã Tiên Hưng và xã Hồng Minh; phía Bắc giáp xã Diên Hà.

IV. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC BỘ MÁY; BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC CỦA PHƯỜNG HƯNG HÀ

1. Phương án tổ chức bộ máy; bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

a) Về phương án sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy

- Giữ nguyên trạng tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị của xã Hưng Hà hiện tại, đồng thời thành lập mới các cơ quan, đơn vị theo quy định của Đảng, điều lệ của tổ chức và của pháp luật; trong đó có thành lập phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị trên cơ sở phòng Kinh tế hiện nay.

- Tổ chức các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học và trung học cơ sở, trung học phổ thông ở phường Hưng Hà thực hiện trên cơ sở nguyên trạng tổ chức hiện nay của các trường; giữ tên các trường học là xã Hưng Hà đến hết năm học 2025-2026 để đảm bảo sự ổn định; việc đổi tên các trường theo địa danh phường Hưng Hà sẽ thực hiện trong các năm học tiếp theo.

- Tổ chức trạm y tế ở phường Hưng Hà thực hiện trên cơ sở nguyên trạng tổ chức hiện nay của trạm y tế xã Hưng Hà.

- Căn cứ Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập phường Hưng Hà, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên sẽ quyết định chuyển các thôn hiện nay thành các tổ dân phố theo quy định.

b) Phương án sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Giữ nguyên trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của xã Hưng Hà hiện nay; đồng thời tiếp tục xây dựng phương án, lộ trình thực hiện sắp xếp, bố trí nhân sự theo quy định bảo đảm phù hợp với chính quyền đô thị.

Trong quá trình sắp xếp, kiện toàn bộ máy, Hưng Hà sẽ triển khai thực hiện rà soát, đánh giá, lập kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo mô hình chính quyền đô thi và nâng cao chất lượng cán bộ ở cơ sở.

2. Phương án sắp xếp trụ sở, tài sản công

Trụ sở, tài sản công của phường Hưng Hà được giữ nguyên trên cơ sở trụ sở, tài sản công hiện có của xã Hưng Hà.

3. Phương án chuyển đổi một số giấy tờ cơ bản của cá nhân, tổ chức

Các loại giấy tờ cần chuyển đổi gồm giấy tờ tùy thân, giấy tờ chứng minh nhân thân, quyền sở hữu, quyền sử dụng gồm những loại cơ bản như thẻ căn cước công dân/căn cước, hộ chiếu quốc gia, giấy tờ hộ tịch, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, đăng ký kinh doanh và các giấy tờ khác theo quy định của pháp luật.

Để tạo điều kiện cho người dân thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ, tài liệu có liên quan, sau khi thành lập ĐVHC mới, phường Hưng Hà sẽ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên chỉ đạo cơ quan công an và đơn vị có liên quan lập kế hoạch tiến hành thực hiện chuyển đổi giấy tờ cho người dân; phân công người phụ trách địa bàn, lịch làm việc với công dân theo từng tổ dân phố; trong đó ưu tiên thực hiện đối với những trường hợp người dân có nhu cầu chuyển đổi ngay, cấp bách.

Đối với các loại giấy tờ còn lại, Ủy ban nhân dân phường Hưng Hà thông báo, hướng dẫn để người dân nếu có nhu cầu chuyển đổi đến làm thủ tục tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

4. Đổi tên và con dấu của các đơn vị hành chính

Khi có Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thành lập phường, phường Hưng Hà sẽ tiến hành đổi con dấu của các cơ quan, tổ chức trên địa bàn phù

hợp với tên ĐVHC mới đảm bảo theo quy định của Luật và hướng dẫn của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Nguyên tắc thực hiện là kế thừa tối đa tổ chức bộ máy, nhân sự, trụ sở, tài sản và dữ liệu hiện có; việc sắp xếp, chuyển đổi được thực hiện theo lộ trình phù hợp, bảo đảm hoạt động của các cơ quan, đơn vị diễn ra liên tục, thông suốt, không làm gián đoạn việc giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công và các giao dịch hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

Phần thứ tư
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA PHƯỜNG HƯNG HÀ THUỘC TỈNH HƯNG YÊN SAU KHI THÀNH LẬP

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

a) Mặt tích cực

Thành lập phường Hưng Hà trên cơ sở nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Hưng Hà phù hợp với quá trình đô thị hóa diễn ra trên địa bàn. Theo đó, về nguyên tắc sẽ không tác động bất lợi đến quá trình phát triển kinh tế - xã hội, đời sống nhân dân, công tác bảo đảm vệ sinh môi trường, quản lý đất đai, không làm phát sinh kinh phí hành chính hay tăng chi ngân sách do tăng biên chế. Tổ chức chính quyền đô thị ở phường sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước về xây dựng, đô thị, thống nhất quản lý quy hoạch.

Hoạt động quản lý của phường Hưng Hà sau khi được thành lập ít xáo trộn đến đời sống dân cư, hay làm ảnh hưởng đến các thiết chế và đặc trưng văn hóa địa phương, phong tục tập quán, cũng như không có tác động xấu đến di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn. Mô hình chính quyền phường mới được thành lập sẽ giúp công tác quản lý nhà nước được tốt hơn, các thủ tục hành chính được cải cách, đơn giản hóa, cơ chế một cửa, một cửa điện tử,... giúp giải quyết công việc nhanh, hiệu quả hơn, giảm áp lực cho các dịch vụ hành chính công; tạo điều kiện nâng cao năng lực, chất lượng cán bộ, nâng cao nhận thức tư tưởng, tạo sự thống nhất, đoàn kết trong bộ máy quản lý.

Hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn được tăng cường, chuyển dịch mô hình quản lý chính quyền nông thôn sang mô hình chính quyền đô thị tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền cơ sở.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Việc thành lập phường tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, quản trị Nhà nước trên địa bàn. Tuy nhiên, công tác quản lý chuyển đổi từ mô hình chính quyền nông thôn sang mô hình chính quyền đô thị nên bước đầu đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã hiện nay sẽ gặp khó khăn do sự khác biệt về chức năng, nhiệm vụ giữa hai mô hình quản lý (xã - phường). Do đó, cần nâng cao hiệu quả của công tác quản lý hành chính Nhà nước, tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ,

công chức cấp xã để đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Đồng thời, việc thay đổi ĐVHC từ xã lên phường sẽ làm thay đổi về địa chỉ liên lạc của công dân, tổ chức, các giấy tờ cá nhân, ảnh hưởng đến liên lạc và giao dịch; do đó từng bước phải thực hiện thay đổi giấy tờ, địa chỉ từ xã thành phường cho phù hợp. Ủy ban nhân dân phường Hưng Hà sau khi thành lập sẽ tạo điều kiện thuận lợi nhất cho công dân, tổ chức trong việc cấp đổi các giấy tờ này; bảo đảm tiết kiệm thời gian, giảm chi phí cho người dân, cần tăng cường công tác quản lý, cấp phép xây dựng nhà ở riêng lẻ cho các hộ dân.

c) Giải pháp

Ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý dân cư, hình thành bản đồ dữ liệu số để hỗ trợ cho việc quản lý hành chính đô thị, hình thành chính quyền điện tử nhằm hiện thực hóa việc giao tiếp giữa công dân với chính quyền hoàn toàn trên môi trường mạng, nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước.

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng hành chính, tinh thần trách nhiệm; phát huy tư duy chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức. Đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả công tác cán bộ; đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo quá trình, bảo đảm tính liên tục, đa chiều, theo nhiều tiêu chí và mức độ hoàn thành công việc được giao.

2. Tác động về kinh tế - xã hội

a) Mặt tích cực

Thành lập phường Hưng Hà sẽ góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp - xây dựng, thương mại và đặc biệt là dịch vụ, tạo ra nhiều việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động, phát huy hiệu quả và sử dụng lực lượng lao động có chất lượng cao, thúc đẩy cơ sở kỹ thuật hạ tầng hiện đại, tiêu thụ sản phẩm hàng hóa lớn và đa dạng, thu hút mạnh đầu tư trong và ngoài nước. Tiếp tục thu hút lực lượng lao động có trình độ, linh hoạt và tích cực hơn trong việc tìm kiếm việc làm như: lao động trong các cụm công nghiệp, doanh nghiệp, lao động hoạt động vận tải, giải quyết công ăn việc làm, giảm lao động dư thừa, đóng góp cho sự phát triển kinh tế phường và thành phố.

Việc thành lập phường Hưng Hà sẽ tác động mạnh đến sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh nói chung và phường nói riêng. Bởi quá trình hình thành và phát triển đô thị không chỉ gắn liền với phát triển công nghiệp mà còn gắn với phát triển hạ tầng giao thông, thương mại, dịch vụ; thúc đẩy đầu tư xây dựng các tuyến giao thông kết nối, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất, lưu thông hàng hóa, nâng cao mức sống cho người dân địa phương. Hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội sẽ được tiếp tục quan tâm đầu tư đồng bộ nhất là hệ thống các công trình hạ tầng đô thị, giao thông, y tế, giáo dục, các thiết chế văn hóa. Từ đó, nhân dân sẽ được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khoẻ,... với

điều kiện thuận lợi hơn và chất lượng tốt hơn. Bên cạnh đó việc thành lập phường cũng tạo điều kiện giao lưu và giữ gìn văn hóa các vùng miền, làm phong phú hơn văn hóa dân tộc, tiếp thu văn hóa hiện đại.

Phường Hưng Hà được thành lập là động lực quan trọng làm thay đổi quá trình phát triển và phân bố lực lượng sản xuất. Việc giành quỹ đất cho phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ được ưu tiên, góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, tăng thu nhập bình quân đầu người. Sự phát triển công nghiệp - xây dựng sẽ thu hút lao động tập trung quanh vùng tạo thành các khu định cư mới, điều này cũng sẽ tác động đến môi trường, vì vậy cần có các định hướng, giải pháp thu hút đầu tư công nghệ cao, thân thiện với môi trường và các giải pháp khác. Đồng thời, kéo theo sự phát triển của các ngành dịch vụ, làm tăng quy mô, mật độ dân số, làm thay đổi tập quán và lối sống của dân cư.

Như vậy, có thể khẳng định việc thành lập phường Hưng Hà sẽ tác động tích cực về kinh tế - xã hội, tạo động lực thúc đẩy quá trình đô thị hóa trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nói chung và phường Hưng Hà nói riêng, góp phần chuyển dịch cơ kinh tế và cơ cấu lao động, tạo nhiều việc làm, thu nhập cho người lao động; thu hút lực lượng lao động chất lượng cao; phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật cao, hạ tầng kỹ thuật đô thị đồng bộ, hiện đại, có sức thu hút đầu tư mạnh mẽ trong và ngoài khu vực.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Sau khi thành lập phường Hưng Hà cũng sẽ có những khó khăn nhất định. Một số hạ tầng giao thông chưa theo kịp yêu cầu nên người dân sẽ gặp không ít khó khăn trong việc đi lại, giao dịch hành chính. Nguồn lao động chủ yếu là sự gia tăng cơ học về dân số của quá trình đô thị hóa, đồng thời để phát triển mục tiêu cơ cấu kinh tế theo hướng tăng nhanh tỷ trọng dịch vụ, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và giảm tỷ trọng nông nghiệp địa phương phải điều chỉnh lại mục tiêu tăng trưởng và cơ cấu kinh tế cho phù hợp với thực tiễn.

Kinh tế phát triển, mọi yêu cầu về cơ sở hạ tầng kỹ thuật và xã hội chưa đáp ứng tốt như đường giao thông, nhà ở xã hội, vườn hoa, công viên, cung ứng dịch vụ, các vấn đề xã hội, các dịch vụ vui chơi giải trí và hoạt động khám chữa bệnh. Do đó, trên địa bàn phường Hưng Hà cần đầu tư phát triển hạ tầng đô thị, tăng các dịch vụ thương mại phục vụ, mở rộng trường học, trạm y tế, nhà văn hóa, vườn hoa và nâng cao đời sống cho người dân. Mặt khác, cơ sở hạ tầng đô thị đã được đầu tư xây dựng trên một số lĩnh vực chưa đồng bộ; thói quen, lối sống về bảo vệ môi trường, trật tự đô thị một số người dân còn hạn chế. Một số chế độ chính sách còn nhiều bất cập; việc huy động các nguồn vốn đầu tư chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Sự phát triển kinh tế - xã hội và quá trình đô thị hóa sẽ dẫn đến nhiều vấn đề bất cập mới nảy sinh như tình trạng gia tăng dân số, lao động, việc làm, chuyển dịch cơ cấu, thành phần dân cư; quản lý kiến trúc cảnh quan và môi trường đô thị; trật tự, an toàn, tệ nạn xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

c) Giải pháp

Thực hiện các giải pháp phát triển mạnh mẽ hơn nữa thị trường lao động; kết nối hệ thống thông tin thị trường lao động địa phương với hệ thống thông tin thị

trường lao động của toàn tỉnh nói chung và phường nói riêng. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, giải pháp hỗ trợ tạo việc làm. Tăng cường tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các cơ sở dạy nghề, đẩy mạnh công tác tuyên truyền tại các địa phương để thu hút lao động tham gia sàn giao dịch việc làm. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp lâu bền từ các chế độ đãi ngộ, tiền lương, thưởng để thu hút người lao động.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về hoạt động hành nghề xây dựng, sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động và sinh sống trên địa bàn. Có biện pháp chế tài mang tính răn đe đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động đầu tư sản xuất, kinh doanh. Đồng thời kiểm tra, rà soát các công trình, dự án đã và đang thực hiện trên địa bàn theo quy hoạch đã được phê duyệt, từ đó có kế hoạch cụ thể triển khai hoàn thành sớm đưa vào sử dụng.

3. Tác động về môi trường

a) Mặt tích cực

Quá trình xây dựng và phát triển phường Hưng Hà sau khi thành lập sẽ tạo nên diện mạo mới gắn liền với quá trình công nghiệp hóa, tăng quy mô, mật độ dân số, tăng trưởng kinh tế và quá trình đô thị hóa, tạo điều kiện và nguồn kinh phí cho đầu tư xây dựng các cơ sở hạ tầng, giao thông, các công trình công cộng, trường học, trạm y tế, trung tâm văn hóa,... công tác chăm sóc sức khỏe và phục vụ đời sống nhân dân trên địa bàn được tốt hơn.

Quá trình đô thị hóa cũng sẽ tạo ra sự thay đổi cả về vật chất lẫn tinh thần của người dân; người dân trong khu vực đô thị sẽ được cung cấp các dịch vụ một cách đầy đủ hơn, với tiêu chuẩn cao hơn và đa dạng hơn, tạo động lực mới để tiếp tục vươn lên, với định hướng phát triển mới sẽ tạo ra nhiều cơ hội việc làm cho người dân nhờ phát triển các hoạt động phi nông nghiệp như: tiểu thủ công nghiệp, kinh doanh buôn bán và dịch vụ; đời sống văn hóa, tinh thần của người dân sẽ được tiếp tục nâng cao,… Nguồn ngân sách cũng như việc huy động nguồn vốn xã hội hóa đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường được tăng cường, các công trình hạ tầng kỹ thuật như: đường giao thông, hệ thống cấp, thoát nước, thu gom rác thải,... sẽ được đầu tư bảo đảm cảnh quan môi trường khang trang sạch sẽ; chất lượng môi trường từng bước được cải thiện, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Sau khi thành lập, định hướng tổng thể phát triển đô thị theo hướng phát triển bền vững kinh tế - xã hội, bảo đảm đời sống nhân dân và giải quyết đồng bộ các vấn đề môi trường.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Phường Hưng Hà được thành lập góp phần thúc đẩy dân số tăng nhanh do gia tăng dân số cơ học từ các ngành công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn, sẽ gây ra nhiều vấn đề phải giải quyết như nhà ở, dịch vụ, thông tin, giáo dục, y tế, cơ sở hạ tầng, việc làm, ô nhiễm môi trường cùng với đó số lượng phương tiện giao thông cá nhân sẽ tăng nhanh làm gia tăng khói bụi, gây ô nhiễm môi trường không khí. Hoạt động cải tạo, xây dựng mới các công trình hạ tầng kỹ thuật, đường giao

thông,... sẽ phát sinh bụi, gây ô nhiễm môi trường không khí xung quanh nếu đơn vị thi công không thực hiện các giải pháp giảm thiểu bụi triệt để.

Các khu đô thị, khu dân cư tập trung nếu không có hệ thống hạ tầng thoát nước, xử lý nước thải, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt bảo đảm, không tương xứng với tốc độ phát triển sẽ tiềm ẩn nguy cơ ngập úng vào mùa mưa, ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí,... Nhu cầu sử dụng đất của một số ngành công nghiệp, giao thông và các lĩnh vực phi nông nghiệp tăng nhanh khiến diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn xã sẽ giảm dần gây ảnh hưởng đến nguồn cung lương thực, thực phẩm trên địa bàn.

c) Giải pháp

Cần xây dựng phương án tổ chức lại sản xuất nông nghiệp và đẩy mạnh các chương trình hỗ trợ tạo việc làm tại chỗ cho người lao động; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái bền vững; khuyến khích phát triển mạnh các nghề thủ công truyền thống, các nghề phi nông nghiệp ở nông thôn để giải quyết triệt để và hiệu quả việc làm cho khu vực nông thôn và nông dân trên địa bàn.

4. Tác động về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội

a) Mặt tích cực

Việc thành lập phường trên cơ sở nguyên trạng duy trì tốc độ phát triển kinh tế và đô thị hóa trên địa bàn. Kinh tế phát triển giúp nâng cao đời sống văn hóa xã hội cho nhân dân, góp phần bảo đảm an ninh trật tự được tốt hơn. Nguồn thu ngân sách tăng tạo cơ sở cho kinh phí đầu tư an ninh quốc phòng.

Quá trình phát triển kinh tế - xã hội và quá trình đô thị hóa, cùng với cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật được đầu tư đồng bộ, thu hút các nhà đầu tư, tạo ra nhiều cơ hội việc làm, thu hút lực lượng lao động từ các nơi đổ về góp phần tăng cường khả năng huy động nguồn nhân lực dự bị động viên, dân quân tự vệ trên cơ sở tăng số lượng dân cư. Dân số tăng cao là nguồn nhân lực cho công tác bảo đảm hậu cần và dự bị động viên. Diện tích đất tăng cũng tạo quỹ đất cho việc bố trí thế trận phòng thủ và diễn tập bảo vệ an ninh quốc phòng được tốt hơn.

Với việc sắp xếp, điều chỉnh bộ máy nhà nước từ xã thành phường sẽ góp phần nâng hiệu quả công tác quản lý nhà nước nói chung, trong đó có công tác quản lý nhà nước về quốc phòng - an ninh, kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất, tinh thần cũng như ý thức cảnh giác của quần chúng nhân dân không ngừng được nâng lên góp phần củng cố nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, hạn chế nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm. Hạ tầng giao thông được đầu tư, nâng cấp giúp cho việc đi lại được thuận lợi, góp phần củng cố quốc phòng - an ninh, giảm thiểu tai nạn giao thông; đội ngũ công an chính quy được tăng cường, thuận lợi cho việc bảo đảm an ninh trật tự xã hội tại cơ sở. Công tác quốc phòng được quan tâm, trật tự an toàn xã hội được tăng cường. Cơ sở vật chất và hạ tầng kỹ thuật được đầu tư, ý thức và đời sống nhân dân được nâng cao góp phần nâng cao nhận thức của người dân về an ninh - quốc phòng

được tốt hơn, không để các thế lực thù địch, các phần tử phản động,... tuyên truyền, lôi kéo, lợi dụng.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Sau khi phường Hưng Hà được thành lập, lưu lượng người từ các địa phương khác đến hợp tác, sinh sống và làm việc tại địa bàn tăng cao, việc thu hút đầu tư sẽ rất mạnh mẽ, số lượng các dự án đầu tư vào địa bàn tăng, liên quan đến công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng sẽ tác động đến một số bộ phận nhân dân, từ đó đòi hỏi lực lượng công an phải đủ mạnh, thường xuyên bám sát địa bàn, nắm chắc và xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội. Hệ thống mạng lưới giao thông được mở rộng, lưu lượng phương tiện tham gia nhiều với tải trọng lớn, các khu công cộng được hình thành nhiều hơn; các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự phát triển.

c) Giải pháp

Lực lượng công an phải tăng cường công tác bảo đảm an toàn giao thông, trật tự công cộng, quản lý hành chính đối với các dịch vụ kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự; các đối tượng cư trú, lưu trú, bảo đảm an ninh kinh tế, an ninh thông tin, an toàn cho các doanh nghiệp vào đầu tư trên địa bàn phường mới thành lập.

5. Tác động đến kiến trúc đô thị cảnh quan

a) Mặt tích cực

Tỉnh và phường tăng cường quản lý quy hoạch; xây dựng cơ bản và tiếp tục đầu tư, triển khai các khu đô thị hiện đại và điểm nhấn kiến trúc đồng bộ tạo cảnh quan đô thị cho phường Hưng Hà. Tạo điều kiện để rà soát, tổ chức hợp lý các khu chức năng công nghiệp, dịch vụ, khu dân cư, khuôn viên, cây xanh,... là tiền đề để đầu tư xây dựng mới các khu chức năng đô thị, từ đó có tác động đến việc thu hút, phân bố lại dân cư, cơ sở kinh doanh theo hướng mở rộng đô thị ra các khu nội thị mới có điều kiện tốt hơn về quỹ đất cũng như đã được đầu tư đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật; tạo sự phát triển cân đối giữa các khu vực. Nâng cao ý thức của người dân về văn minh đô thị, văn minh thương mại và giữ gìn vệ sinh môi trường, cảnh quan đô thị trên địa bàn.

b) Mặt tồn tại, hạn chế

Quá trình xây dựng, phát triển phường Hưng Hà gắn liền với quá trình công nghiệp hóa, tăng quy mô, mật độ dân số, tăng trưởng kinh tế. Môi trường đô thị sẽ ảnh hưởng dưới áp lực của sự phát triển đô thị. Mặt khác, nếu công tác hoạch định, quy hoạch, quản lý đô thị không theo kịp tốc độ phát triển có thể dẫn đến sự thiếu đồng bộ và không thống nhất giữa các phường, xã trong khu vực. Bên cạnh đó, việc quản lý xây dựng nhà ở riêng lẻ cho các hộ dân bảo đảm chỉ giới xây dựng, kiến trúc cảnh quan, hình thành các tuyến phố chuyên doanh cần quan tâm quản lý chặt chẽ và tuyên truyền thực hiện sâu rộng.

c) Giải pháp

Đổi mới nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quy hoạch, thiết kế đô thị, quản lý quy hoạch kiến trúc, quản lý đô thị gắn với kế hoạch phát triển kinh tế, văn

hóa xã hội. Huy động các nguồn lực, tập trung xây dựng tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội như: giao thông, thủy lợi, điện, cấp nước, thoát nước,... phát triển phường Hưng Hà từng bước, bảo đảm hoàn thiện các tiêu chí chưa đạt theo quy định.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHƯỜNG HƯNG HÀ THUỘC TỈNH HƯNG YÊN SAU KHI THÀNH LẬP

1. Quan điểm, mục tiêu phát triển

a) Quan điểm

- Phát triển kinh tế - xã hội, không gian đô thị phường Hưng Hà phải đặt trong mối quan hệ tổng thể với các xã, phường khác trong tỉnh Hưng Yên; phù hợp với tầm nhìn phát triển, chủ trương, tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hưng Yên, nhiệm kỳ 2025-2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Hưng Hà, nhiệm kỳ 2025-2030; định hướng điều chỉnh Quy hoạch chỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các định hướng quy hoạch, chương trình phát triển đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- Xây dựng phường Hưng Hà có cơ sở kinh tế vững chắc, đồng bộ và hiện đại, có môi trường sống tốt, đáp ứng các nhu cầu về vật chất, tinh thần của Nhân dân; phát triển hài hòa giữa đô thị, con người và thiên nhiên; bảo vệ tốt môi trường, giữ gìn cân bằng sinh thái và ứng phó với biến đổi khí hậu;

- Phát huy cao nhất tiềm năng lợi thế về vị trí địa lý, cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực; xây dựng phường Hưng Hà trở thành ĐVHC có vị trí quan trọng trong tổng thể kinh tế - xã hội của khu vực phía Bắc tỉnh Hưng Yên;

- Tập trung nhân lực, tài lực, vật lực, trí lực cho việc tái cơ cấu kinh tế của phường trên cơ sở bảo đảm mục tiêu phát triển bền vững, phát triển kinh tế xanh; khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn tài nguyên, bảo vệ và thân thiện với môi trường. Phát triển kinh tế theo hướng chất lượng, phát triển các ngành theo chiều sâu, có sức cạnh tranh cao, bền vững. Tập trung đầu tư và thu hút các nguồn lực phát triển cho các ngành kinh tế có lợi thế gắn với chuỗi sản xuất hàng hóa trong bối cảnh hội nhập kinh tế;

- Tập trung phát triển lợi thế cạnh tranh trên các lĩnh vực, ngành kinh tế; coi trọng và phát huy các lợi thế về vị trí địa lý, công nghiệp, xây dựng và phát triển mạnh kinh tế dịch vụ; hướng đến xây dựng cơ cấu kinh tế với các ngành kinh tế chủ lực làm trọng tâm và phát triển đa dạng các loại hình và ngành nghề kinh doanh, có khả năng thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của tình hình phát triển kinh tế, xã hội trong và ngoài tỉnh theo mục tiêu tăng trưởng kinh tế xanh, ổn định và bền vững. Khuyến khích, thu hút sự hưởng ứng, tham gia tích cực của người dân và các thành phần kinh tế, nhất là khu vực tư nhân để huy động tối đa và sử dụng ngày càng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường nói riêng và tỉnh Hưng Yên nói chung;

- Phát triển kinh tế kết hợp với quan tâm nâng cao chất lượng mọi mặt trong đời sống xã hội. Bảo tồn và phát huy các giá trị của các di sản văn hóa, di tích lịch sử văn hóa gắn với phát triển du lịch theo hướng hiệu quả và bền vững;

- Phát triển phường Hưng Hà nói riêng và tỉnh Hưng Yên nói chung theo hướng bền vững, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh quốc phòng và bảo vệ môi trường sinh thái;

- Kiên định xây dựng chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện. Đẩy mạnh xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức cán bộ; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; tang cường kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; phòng chống tham nhũng, tiêu cực; củng cố niềm tin của nhân dân. Huy động phân bổ sử dụng hiệu quả phát triển kinh tế xanh, tuần hoàn, số, tri thức gắn với bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ hiện đại, chuyển đổi số. Xây dựng xã hội hài hòa, văn minh tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng Hưng Hà trở thành phường thông minh, hiện đại.

b) Mục tiêu phát triển chủ yếu

** Về phát triển kinh tế*

- Tốc độ tăng thu ngân sách trên địa bàn xã giai đoạn 2025-2030 (không tính thu tiền sử dụng đất) vượt chỉ tiêu dự toán tỉnh giao từ 10% trở lên.

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân hằng năm 12,03%.

- Sản phẩm được công nhận đạt tiêu chuẩn sản phẩm OCOP từ ba sao trở lên từ 03 đến 05 sản phẩm.

** Về phát triển xã hội*

- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã đến năm 2030 đạt 125 triệu đồng/người/năm.

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đến năm 2030 dưới 2%.

- Tỷ lệ trường công lập (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Tiểu học và Trung học cơ sở) đạt chuẩn quốc gia 100%, trong đó, tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 từ 40% trở lên.

- Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế đến năm 2030 đạt 98% trở lên.

- Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đến năm 2030 đạt 85%; Trạm y tế đạt chuẩn Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã.

** Về bảo vệ môi trường*

- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch đạt 100%.

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%.

** Về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội*

Bảo đảm vững chắc quốc phòng, quân sự địa phương và giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Xây dựng vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân và khu vực phòng thủ tỉnh vững chắc trong tình

hình mới; bảo đảm ổn định để phát triển bền vững. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ hằng năm.

** Về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị*

- Hằng năm, tỷ lệ kết nạp đảng viên mới phấn đấu đạt từ 3% trở lên/tổng số đảng viên; có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên được đánh giá, xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Hằng năm, Ban Thường vụ Đảng Ủy xã trực tiếp kiểm tra, giám sát hoặc chỉ đạo kiểm tra, giám sát ít nhất 70% các đảng Ủy, ban thường vụ đảng Ủy, chi bộ trực thuộc Đảng Ủy xã; các đảng Ủy cơ sở kiểm tra, giám sát 100% chi bộ trực thuộc; các chi bộ cơ sở kiểm tra, giám sát ít nhất 15% số đảng viên trong chi bộ. Phấn đấu các thôn, tổ dân phố có phòng họp trực tuyến.

2. Một số nhiệm vụ và định hướng phát triển

2.1. Một số nhiệm vụ trọng tâm, đột phá

a) Các nhiệm vụ trọng tâm

- Chú trọng xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp Ủy, tổ chức đảng theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương mới, bảo đảm tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có đức, có tài, đủ phẩm chất, trình độ, năng lực thực tiễn và uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quyền lực; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; củng cố, tăng cường niềm tin và sự gán bó của Nhân dân với Đảng, chính quyền các cấp.

- Xây dựng, phát triển toàn diện xã Hưng Hà dựa trên các trụ cột chủ yếu: Xây dựng, hoàn thiện đồng bộ hạ tầng kinh tế - xã hội; tập trung phát triển hạ tầng đô thị; thu hút các dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp; phát triển nông nghiệp sạch, ứng dụng công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn; mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các loại hình thương mại và dịch vụ; nâng cao năng lực bảo vệ môi trường và khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh phát triển kinh tế tư nhân tạo động lực, đòn bẩy phát triển kinh tế địa phương; tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt; thu hút đầu tư, khơi thông và huy động, sử dụng tối đa các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế để phát triển bứt phá, bền vững.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Khơi dậy và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; giải quyết tốt các chính sách an sinh xã hội, cải thiện đời sống của Nhân dân; xây dựng con người xã Hưng Hà phát triển toàn diện, có ý chí vươn lên, khát vọng xây dựng quê hương giàu đẹp, văn minh, hạnh phúc.

- Củng cố vững chắc thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định, an toàn để thu hút đầu tư, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

b) Đột phá chiến lược

- Phát triển hạ tầng đô thị đồng bộ theo tiêu chí đơn vị hành chính cấp phường; tạo ra diện mạo đô thị hiện đại, văn minh, thông minh; thu hút đầu tư, phát triển kinh tế tư nhân và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đột phá trong cải cách hành chính theo định hướng: "Hành chính phục vụ - Chính quyền gần dân"; "Đổi mới tổ chức bộ máy - Xây dựng chính quyền cơ sở tinh, gọn, hiệu quả - Vì Nhân dân phục vụ".

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền trong quản lý, quản trị phát triển; xây dựng chính quyền địa phương hai cấp tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công; đổi mới phương thức quản lý phát triển, quản trị xã hội hướng tới phục vụ người dân, doanh nghiệp - là trung tâm, mục tiêu, đối tượng phục vụ.

2.2. Định hướng các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội

a) Về phát triển kinh tế

Kế thừa những kết quả đã đạt được, đánh giá hiện trạng và dự báo tiềm năng của địa phương gắn liền với mục tiêu chung của tỉnh để xác định nhiệm vụ phù hợp với thực tế trên địa bàn. Tranh thủ sự hỗ trợ của Tỉnh và các cấp ngành để huy động mọi nguồn lực phát triển kinh tế phường Hưng Hà.

Tập trung phát huy những lợi thế có sẵn của địa phương, tiếp tục đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ và du lịch, từng bước nâng cao chất lượng các lĩnh vực để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết lao động, thu hút cho đầu tư phát triển, góp phần đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giảm nghèo và nâng cao thu nhập cho người dân.

- Về phát triển nông nghiệp và quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên môi trường:

+ Phát triển nông nghiệp:

Đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng phát triển bền vững, gắn với giải quyết lao động nông thôn và tích tự đất đai. Rà soát quy hoạch sử dụng đất theo hướng chỉ giữ diện tích đất trồng lúa để đảm bảo an ninh lương thực, vùng nguyên liệu cho sản phẩm OCOP, còn lại chuyển đổi sang các cây trồng khác có giá trị kinh tế cao hơn và phát triển các khu công nghiệp, đất phi nông nghiệp khác. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, cơ cấu mùa vụ để phát triển cây màu, cây vụ đông; chuyển diện tích trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các loại rau màu, cây ăn quả có giá trị cao phục vụ các nhà máy trong khu công nghiệp, khu dịch vụ.

Xây dựng chính sách hỗ trợ việc đăng ký thương hiệu và quảng bá thương hiệu sản phẩm. Hình thành các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ

cao, nông nghiệp sạch. Đẩy mạnh cơ giới hóa, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào tổ chức sản xuất, thâm canh, tăng năng suất cây trồng, nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích canh tác, nâng cao thu nhập cho người dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả ngành chăn nuôi. Khuyến khích phát triển hình thức chăn nuôi an toàn theo quy trình VietGAP. Liên kết, hợp tác chăn nuôi theo chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm, xây dựng vùng an toàn dịch bệnh.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng, đổi mới phương thức, cách thức tiếp cận, phát huy vai trò chủ thể của người dân, công khai, minh bạch theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân giám sát, dân thụ hưởng", làm thay đổi tư duy của cán bộ và nhân dân trong xây dựng và phát triển.

+ Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên môi trường:

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên môi trường; nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, rà soát chấn chỉnh việc quản lý, sử dụng đất của các tổ chức, cá nhân; xử lý kiên quyết các trường hợp vi phạm theo quy định, để đưa công tác quản lý nhà nước về đất đai vào nền nếp. Đẩy mạnh công tác đấu giá quyền sử dụng đất, tạo nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng. Thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng phục vụ thi công các công trình, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn, đặc biệt là các dự án trọng điểm.

Quán triệt nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong xây dựng, triển khai thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, dự án đầu tư. Tích cực, chủ động xây dựng, thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của biến đổi khí hậu. Chủ động phòng, chống, đối phó hiệu quả với thiên tai, chủ động ứng phó với các kịch bản biến đổi khí hậu, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

- Về phát triển công nghiệp - xây dựng

Tiếp tục tranh thủ nguồn vốn đầu tư thúc đẩy phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng, phù hợp với xu thế phát triển chung của tỉnh và khu vực, phát triển công nghiệp theo hướng hiện đại; tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của sản phẩm, gắn với sử dụng hiệu quả đất đai và bảo vệ môi trường.

Khuyến khích ưu tiên thu hút các ngành công nghiệp có hàm lượng công nghệ cao, giá trị gia tăng lớn, tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường; công nghệ số; các dự án nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới; hạn chế các dự án gia công, lắp ráp đơn thuần.

Tập trung tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh để đẩy mạnh phát triển sản xuất. Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh để đẩy mạnh phát triển sản xuất. Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ mới vào sản xuất. Hỗ trợ phát triển sản xuất nghề và làng nghề gắn với phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp ở nông thôn, tạo việc làm, thu nhập ổn định cho lao động nông thôn.

Cơ cấu lại, phân bổ không gian phát triển phù hợp với địa giới hành chính mới và tiềm năng, lợi thế của xã. Trước mắt khai thác hiệu quả các quy hoạch hiện có, dần từng bước triển khai thực hiện quy hoạch chung phù hợp cới quy hoạch cấp trên mở không gian phát triển công nghiệp, đô thị, dịch vụ văn minh, hiện đại, xanh.

Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn nhà nước, huy động các nguồn lực xã hội để tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, ưu tiên phát triển hạ tầng giao thông kết nối; đầu tư xây dựng các tuyến đường trục; các tuyến đường có tính kết nối cao với các xã, phường và khu vực lân cận; các tuyến giao thông huyết mạch của tỉnh và vùng đồng bằng sông Hồng.

- Về phát triển thương mại - dịch vụ:

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển thương mại, dịch vụ, tài chính; từng bước hình thành và phát triển du lịch gắn với du lịch tâm linh, làng nghề, các giá trị văn hóa đặc sắc của địa phương.

Quản lý tốt quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; phát triển mạnh các loại hình dịch vụ để thúc đẩy sản xuất phát triển nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế của phường. Khuyến khích nhân dân mở rộng kinh doanh dịch vụ nhất là các địa bàn đông dân cư. Đa dạng hóa các ngành dịch vụ theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, chú trọng phát triển các ngành dịch vụ truyền thống, dịch vụ hỗ trợ sản xuất, kinh doanh; khuyến khích tạo điều kiện phát triển các dịch vụ mới, văn minh, hiện đại, nhất là những dịch vụ có hàm lượng tri thức cao, giá trị gia tăng lớn.

Tập trung phát triển và nuôi dưỡng nguồn thu ngân sách trên địa bàn, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh nhằm tăng thu ngân sách; quy hoạch đấu giá đất tạo nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng. Thực hiện chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, bảo đảm đúng chế độ chính sách nhà nước; tăng chi cho đầu tư phát triển và xây dựng kết cấu hạ tầng.

- Về hoạt động tín dụng, ngân hàng:

Đa dạng hóa hoạt động của các tổ chức tín dụng để phát triển kinh tế, huy động mọi nguồn lực từ xã hội để thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra. Quỹ tín dụng nhân dân sẽ thúc đẩy phát triển kinh tế trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, góp phần hạn chế cho vay nặng lãi; giúp thành viên chủ động đầu tư phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân, góp phần bảo đảm an sinh xã hội.

Giảm tỷ lệ nợ quá hạn của ngân hàng chính sách xã hội xuống dưới 5%, xây dựng kế hoạch theo dõi việc sử dụng vốn vay ngân hàng chính sách có hiệu quả; tăng cường giải quyết xử lý nợ quá hạn, chú ý việc cho vay đúng đối tượng, đúng mục đích, bảo đảm việc thu hồi vốn.

- Về thu, chi ngân sách:

Tăng cường quản lý và khai thác các nguồn thu ngân sách, khuyến khích các thành phần kinh tế tích lũy đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, có biện pháp chống thất thu thuế và các loại phí, nhằm bảo đảm thu đạt và vượt dự toán hàng năm. Vận động nhân dân đóng góp các khoản theo quy định của nhà nước, quản lý và sử dụng đúng mục đích, đúng kế hoạch; công khai thu, chi; chống mọi biểu hiện tham ô, lãng phí, thực hành tiết kiệm.

Nâng cao chất lượng hoạt động của tài chính ngân sách, đưa công tác quản lý thu, chi ngân sách đi vào nền nếp, đúng luật ngân sách, từng bước xây dựng ngân sách phường có nguồn thu ổn định, bảo đảm kế hoạch chi hàng năm.

- Cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư:

Tập trung cải cách hành chính và cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; nâng cao chất lượng phục vụ tại bộ phận tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện, công khai, minh bạch. Gắn cải cách hành chính với tiếp tục tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức; cũng cấp dịch vụ công trực tuyến gắn với xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số theo sự chỉ đạo của cấp trên.

b) Về phát triển văn hóa - xã hội

- Giáo dục - đào tạo:

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; nâng cao chất lượng học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp huyện; tiếp tục phổ cập Tiểu học, THCS trong độ tuổi và phổ cập bậc THPT. Thực hiện có hiệu quả chương trình hành động đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh phong trào xã hội hóa giáo dục, phong trào khuyến học, phát triển hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng; ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào nhà trường, hạn chế thấp nhất học sinh bỏ học giữa chừng và số học sinh có đạo đức yếu kém. Nâng cao các tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế. Thực hiện đồng bộ các giải pháp chuyển dịch cơ cấu lao động, giảm nghèo bền vững, gắn với giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho lao động. Quan tâm các hoạt động hướng nghiệp, dạy nghề, giới thiệu việc làm cho người lao động vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn.

- Y tế

Đẩy mạnh công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Thực hiện tốt chương trình mục tiêu y tế quốc gia, chú trọng công tác y tế dự phòng, không để xảy ra dịch bệnh lớn, phòng chống các bệnh xã hội và các dịch bệnh nguy hiểm, tuyên truyền nhân dân nâng cao ý thức phòng bệnh và giữ gìn vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm và nâng cao tỷ lệ người dân tham gia các loại hình bảo hiểm y tế, hướng đến thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân. Củng cố đội ngũ cán bộ

làm công tác y tế, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân, nêu cao tinh thần phục vụ của đội ngũ cán bộ y tế. Tiếp tục duy trì có hiệu quả và nâng cao chất lượng Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế của phường. Tăng cường công tác quản lý y dược tư nhân hoạt động dịch vụ theo quy định của Nhà nước.

Thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, hạn chế thấp nhất số người sinh con thứ 3. Đẩy mạnh công tác chăm sóc trẻ em, từng bước hạ thấp tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng. Đồng thời thường xuyên quan tâm, chăm sóc, thăm hỏi tạo điều kiện cho các em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Bảo đảm an sinh xã hội, dân tộc, tôn giáo

Tổ chức tốt các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách đối với các gia đình chính sách, người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, người lao động trong khu, cụm công nghiệp; tạo điều kiện khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển nhà ở theo cơ chế thị trường cho các đối tượng, người có thu nhập thấp, công nhân lao động trong khu công nghiệp.

Huy động các nguồn lực thực hiện tốt chính sách an sinh và phúc lợi xã hội. Tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức trong các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới, bảo vệ và chăm sóc trẻ em. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội, nhất là ma túy, mại dâm. Chú trọng các chương trình phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm và giảm nghèo. Tiếp tục mở các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn nhằm nâng cao tỷ lệ lao động trong độ tuổi được đào tạo nghề.

Giải quyết tốt các vấn đề, chính sách liên quan đến dân tộc. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo; giải quyết kịp thời những yêu cầu chính đáng của các tổ chức tôn giáo. Quan tâm và có biện pháp hỗ trợ thiết thực cho đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt khó khăn về đời sống vật chất, tinh thần.

- Văn hóa thể thao, truyền thanh:

Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao nhân các ngày lễ lớn, thường xuyên kiểm tra các hoạt động về văn hóa nhằm ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực, bài trừ mê tín dị đoan và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, từng bước nâng cao chất lượng phong trào. Tăng cường đẩy mạnh phong trào luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên trong quần chúng nhân dân. Hàng năm xây dựng kế hoạch hoạt động của Trung tâm dịch vụ văn hóa - thể thao và ở các tổ dân phố; tham gia các hội thi do cấp trên tổ chức. Thông tin kịp thời và đưa tin các nhiệm vụ chính trị và hoạt động kinh tế, xã hội nổi bật của phường trên các phương tiện thông tin đại chúng. Bảo đảm cho các cụm truyền thanh đều tiếp âm được đài huyện, đài tỉnh và đài quốc gia.

c) Về nâng cao chất lượng sống người dân

Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động. Huy động các nguồn lực để thực hiện tốt chính sách đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách, người có công cách mạng. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt chương trình chăm sóc và bảo vệ trẻ em.

Nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực và bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng kịp thời về số lượng và chất lượng lao động cho nền kinh tế phát triển. Đẩy mạnh chất lượng đào tạo theo hướng hiện đại, từng bước đáp ứng nhu cầu nhân lực cho phát triển kinh tế - xã hội của phường và phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cộng đồng, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và gia tăng quy mô giường bệnh. Xây dựng phát triển ngành y tế từng bước hiện đại, đáp ứng nhu cầu về chăm sóc sức khỏe nhân dân.

d) Về xây dựng nếp sống văn minh đô thị

Xây dựng nền hành chính công bảo đảm tính công khai, minh bạch, tinh gọn, phục vụ nhanh chóng yêu cầu của xã hội. Tập trung nâng cao chất lượng, thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ công chức mang tính chuyên nghiệp, có đức có tài đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn.

Quan tâm và chú trọng công tác quy hoạch, khôi phục và duy trì các lễ hội văn hóa có giá trị, trùng tu các di sản văn hóa đã được công nhận trên địa bàn. Thực hiện tốt nếp sống văn minh trong tiệc cưới, việc tang, lễ hội.

Tuyên truyền, vận động nhân dân góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nếp sống văn hóa và văn minh đô thị, phát huy dân chủ gắn với nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân. Giáo dục nếp sống văn minh đến toàn dân, trọng tâm là thế hệ trẻ, đối tượng quan tâm nhất là các em thiếu niên, nhi đồng, đoàn viên, thanh niên, học sinh và sinh viên.

đ) Về quốc phòng, an ninh

Củng cố, tang cường quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện tốt chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc. Duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, kịp thời điều chỉnh bổ sung kế hoạch, phương án tác chiến. Tích cực xây dựng, củng cố lực lượng, phương tiện, tổ chức tốt tập huấn, huấn luyện, diễn tập các phương án tác chiến và kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng; tuyển quân hằng năm đạt 100% kế hoạch giao.

Bảo đảm ổn định, vững chắc an ninh trật tự, an ninh và trật tự an toàn xã hội; kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp ngay tại cơ sở, không để bị động, đột xuất, bất ngờ, hình thành điểm nóng; đấu tranh kiềm chế, làm giảm tội phạm; triển khai đồng bộ các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự; an toàn giao thông, trật tự công cộng; phòng, chống cháy nổ; xây

dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng "Thế trận lòng dân", "Nền an ninh nhân dân" vững chắc phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

e) Về nâng cao chất lượng của hệ thống chính trị

Nâng cao năng lực và sức chiến đấu của tổ chức Đảng; phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên. Tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, cán bộ, đảng viên về nghiên cứu, đổi mới, nâng cao chất lượng học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; coi đây là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của công tác xây dựng Đảng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị của địa phương: nắm, định hướng, dự báo tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân. Tăng cường giải quyết những vấn đề dư luận quan tâm đang đặt ra ở cơ sở.

Tập trung chỉ đạo công tác xây dựng đảng về đạo đức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới: Chỉ đạo cụ thể hóa các chuẩn mực của Quy định 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định về trách nhiệm nêu gương, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, các ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội địa phương theo phương châm "Trên làm gương mẫu mực, dưới tích cực làm theo".

Thường xuyên củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Xây dựng quy chế làm việc đảm bảo các nguyên tác hoạt động của Đảng; phát huy dân chủ tạo sự đoàn kết thống nhất trong cấp ủy. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy; thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm nghiêm túc, đúng thực chất.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ; thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ đảm bảo tính liên tục, kế thừa; đổi mới mạnh mẽ các khâu trong công tác cán bộ; khuyến khích cán bộ, đảng viên đổi mới sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Nâng cao chất lượng ban hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kế hoạch công tác hằng năm của cấp ủy. Thực hiện sắp xếp hoàn thiện tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị thực sự tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả để nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng. Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Coi trọng phòng ngừa, lấy xây là chính; kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với đột xuất, theo chuyên đề kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; kịp thời phát hiện các vi phạm để ngăn chặn từ xa, không để vi phạm nhỏ tích thành sai phạm lớn; đề cao trách nhiệm tự kiểm tra, tự soi, tự sửa.

Coi trọng công tác dân vận của Đảng, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng. Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động về công tác dân vận trong tình hình mới, củng cố vững chắc lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với Nhân dân. Triển khai thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

Coi trọng và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, của tỉnh về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp. Đẩy mạnh công tác phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và công tác giáo dục liêm chính, xây dựng văn hóa tiết kiệm trong cán bộ, đảng viên.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Kịp thời bổ sung, hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy chế làm việc, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đảng; đổi mới việc ban hành các nghị quyết, kết luận, chỉ thị, chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; kết hợp đồng bộ giữa tính nguyên tắc, kế hoạch và tính linh hoạt, đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Nâng cao hiệu qủa hoạt động của chính quyền, tiếp tục lãnh đạo đổi mới hoạt động của Hội đồng nhân dân theo quy định pháp luật; nâng cao chất lượng của công tác chuẩn bị và tổ chức các kỳ họp, ban hành nghị quyết, đẩy mạnh các hoạt động giám sát, tổ chức các phiên giải trình theo thẩm quyền.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân; tập trung tham mưu cho cấp ủy trong công việc đề ra chủ trương, định hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Xây dựng chính quyền trong sạch, minh bạch, thượng tôn pháp luật, vì lợi ích của người dân. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kỷ luật, kỷ cương hành chính, các biện pháp thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, xử lý nghiêm minh, kịp thời các vụ việc vi phạm trong thực thi công vụ. Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính. Tăng cường các giải pháp thực hiện chuyển đổi số, văn bản điện tử. Thực hiện triệt để việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trên cổng dịch vụ công quốc gia và số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội, đặc biệt là việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh.

2.3. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng đô thị

Đầu tư các dự án giao thông mang tính liên kết vùng nhằm kết nối tỉnh Hưng Yên nói chung và phường Hưng Hà nói riêng với các đô thị trong và ngoài tỉnh. Đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong từng đô thị và hệ thống hạ tầng kỹ thuật dùng chung. Phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng đồng thời với việc đầu tư phương tiện vận chuyển.

Bảo đảm cung ứng điện, dịch vụ viễn thông đầy đủ, chỉnh trang hệ thống cáp viễn thông, từng bước ngầm hóa mạng cáp điện lực, viễn thông tại khu vực trung tâm. Phấn đấu phủ sóng wifi đến từng đô thị, khu dân cư trọng điểm. Bảo đảm nhu cầu sử dụng nước đúng định hướng và nhu cầu thực tiễn, từng bước xây dựng hệ thống thoát nước kết hợp xử lý nước thải.

Xây dựng hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đồng bộ để phấn đấu nâng cấp đô thị Hưng Hà đạt tỷ lệ đô thị hóa 100% theo tiêu chí đô thị loại III, bảo đảm đạt tiêu chí nâng cấp đô thị, phù hợp với quy hoạch đô thị và các quy chuẩn kỹ thuật hiện hành; phù hợp với phong tục, tập quán, tôn giáo và văn minh hiện đại, bảo đảm các yêu cầu về cảnh quan và vệ sinh môi trường.

Cập nhật, bổ sung các thiết chế văn hóa trên địa bàn để có kế hoạch tổ chức triển khai đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng, phát huy hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa. Tiếp tục thu hút đầu tư đối với các dự án công trình văn hóa tầm cỡ quốc gia và cấp vùng. Khuyến khích, đẩy mạnh xã hội hóa để tăng thêm nguồn đầu tư, góp phần nâng cao chất lượng của ngành giáo dục, y tế, nhất là đầu tư các cơ sở dịch vụ chất lượng cao để góp phần chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Quan tâm đầu tư xây dựng các không gian công cộng, đa chức năng để thực hiện tốt việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Đầu tư nhà vệ sinh thông minh ở các nơi công cộng, trường học và bệnh viện bằng nguồn vốn ngân sách và xã hội hóa.

3. Lộ trình, giải pháp nâng cao các tiêu chuẩn đô thị hiện nay

Việc thành lập phường trên cơ sở nguyên trạng của xã là bước đi cần thiết, phù hợp với yêu cầu sắp xếp đơn vị hành chính và định hướng phát triển đô thị của tỉnh Hưng Yên. Tuy nhiên, đối với một số tiêu chuẩn đô thị hiện nay đã đạt nhưng tỷ lệ chưa cao, tỉnh sẽ tập trung triển khai lộ trình nâng cao theo hướng rõ nhiệm vụ, rõ cơ quan chủ trì, rõ nguồn lực và rõ mốc thời gian thực hiện, bảo đảm đồng bộ với quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và kế hoạch đầu tư công trung hạn.

Trước hết, tiếp tục rà soát, cập nhật, điều chỉnh và tổ chức thực hiện hiệu quả các quy hoạch có liên quan; xác định rõ các khu vực ưu tiên đầu tư, chỉnh trang, phát triển mới; quản lý chặt chẽ không gian kiến trúc, cảnh quan, chỉ giới xây dựng, tầng cao, mật độ xây dựng và hạ tầng kỹ thuật khung để bảo đảm phát triển đô thị đúng định hướng, tránh đầu tư manh mún, chồng chéo. Đồng thời, tập

trung ưu tiên nguồn lực đầu tư hoàn thiện các tiêu chuẩn còn thiếu, còn yếu, nhất là hệ thống giao thông đô thị, thoát nước, chiếu sáng, cây xanh, công trình công cộng, cơ sở giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, hạ tầng số và các thiết chế phục vụ dân sinh. Quá trình đầu tư được thực hiện theo thứ tự ưu tiên, phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương và gắn với đẩy mạnh xã hội hóa, thu hút các nguồn lực hợp pháp ngoài ngân sách.

Cùng với đó, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đô thị; kiện toàn bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về đất đai, xây dựng, môi trường và trật tự đô thị; phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và sự đồng thuận, tham gia của Nhân dân trong quá trình xây dựng, chỉnh trang và phát triển đô thị.

4. Về giải pháp huy động các nguồn vốn và thu hút đầu tư

Phát huy tối đa nội lực, đồng thời tranh thủ khai thác các yếu tố, nguồn vốn từ bên ngoài; tập trung huy động các nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, do nguồn vốn này lớn được xác định là chủ yếu để giải quyết vốn đầu tư trên địa bàn; nghiên cứu đa dạng hóa các loại hình đầu tư.

Nguồn vốn trong nước gồm nguồn vốn từ ngân sách Trung ương, tỉnh, vốn từ thu phí quyền sử dụng đất, vốn tín dụng, vốn của các doanh nghiệp và Nhân dân trong địa bàn. Trong đó:

- Vốn từ nguồn ngân sách nhà nước: bao gồm vốn ngân sách của tỉnh, ngân sách Trung ương hỗ trợ đầu tư trong các Chương trình mục tiêu; ngân sách Trung ương do các Bộ ngành trực tiếp đầu tư và ngân sách của địa phương. Trong đó có vốn địa phương quản lý trực tiếp. Vốn đầu tư ngân sách nhà nước chủ yếu tập trung đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, hạ tầng xã hội, phát triển nguồn nhân lực thông qua đầu tư phát triển giáo dục đào tạo, y tế, giải quyết an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, đầu tư các dự án trọng điểm có ý nghĩa thúc đẩy tăng trưởng kinh tế toàn tỉnh - vùng.

- Đối với nguồn vốn từ các cá nhân, tổ chức: chủ yếu đầu tư trong các lĩnh vực xây dựng nhà ở, các dự án về thương mại dịch vụ như: siêu thị, chợ, giáo dục, y tế và các dự án cần nguồn xã hội hóa,...

Nguồn vốn từ bên ngoài: Các công trình thượng tầng kiến trúc và các công trình đầu mối hạ tầng lớn, như: trung tâm kho vận, các nút giao thông, hệ thống giao thông công cộng; các dự án đặc thù khuyến khích sử dụng vốn ODA, FDI, các hình thức thức đầu tư theo mô hình Hợp tác Công tư.

Vốn đầu tư bên ngoài (ODA, FDI) có một vị trí rất quan trọng, tạo ra đột phá trong các công trình đòi hỏi vốn lớn. Thu hút đầu tư từ bên ngoài không chỉ là tạo vốn mà còn là cơ hội để đổi mới công nghệ, đào tạo cán bộ kỹ thuật và mở rộng thị trường.

Phần thứ năm
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Qua nhiều năm phấn đấu, được sự quan tâm đầu tư của Trung ương, của tỉnh và sự nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã Hưng Hà trong việc phát huy mọi nguồn lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, tập trung xây dựng phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, việc cải tạo chỉnh trang đô thị được đẩy mạnh, chất lượng cuộc sống của người dân ngày một được nâng cao. Thành lập phường Hưng Hà thuộc tỉnh Hưng Yên có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, đánh dấu bước trưởng thành và phát triển của xã, đặc biệt là trong giai đoạn mới hình thành sau sắp xếp và tổ chức thực hiện chính quyền hai cấp. Tạo động lực để Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Hưng Hà tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần cần cù, sáng tạo trong lao động, sản xuất của địa phương.

Việc thành lập phường Hưng Hà thuộc tỉnh Hưng Yên là cần thiết, phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 và các định hướng quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Là bước ngoặt để Hưng Hà tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc; đồng thời đáp ứng được nguyện vọng thiết tha của nhân dân địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh Hưng Yên nói chung và khu vực xã Hưng Hà nói riêng.

Ủy ban nhân dân xã Hưng Hà kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình cấp có thẩm quyền quyết định./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT,VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trường